

**BAN ĐIỀU HÀNH HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM
NGÀNH THIẾU**



QUY CHẾ & NGHỊ THỨC **NGÀNH THIẾU**

QUY CHẾ NGÀNH THIẾU

CHƯƠNG I

NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho các đơn vị Hướng Đạo ngành Thiếu chấp thuận thực hiện theo Quy chế Hướng Đạo Việt Nam đã được Hội nghị Huynh trưởng Ban Điều hành Hướng Đạo Việt Nam thông qua.

2. Quy chế này quy định về nguyên tắc chung, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ngành Thiếu Hướng Đạo Việt Nam (dưới đây gọi tắt là Ngành Thiếu).

Điều 2. Mục đích Ngành Thiếu

1. Ngành Thiếu được xem là ngành căn bản của phong trào Hướng Đạo.

2. Mục đích của Ngành Thiếu trong phong trào Hướng Đạo là nhằm hỗ trợ việc phát triển giới trẻ trong độ tuổi thiếu niên đạt được đầy đủ khả năng về thể chất, tri thức, cảm xúc, xã hội và tinh thần để trở thành những cá nhân, công dân cũng như thành viên hữu ích trong cộng đồng địa phương, quốc gia và quốc tế.

Điều 3. Đối tượng Ngành Thiếu

1. Đối tượng sinh hoạt của Ngành Thiếu là các thiếu niên đang cư trú trên lãnh thổ Việt Nam; có độ tuổi từ 11 đến 15 tuổi, tương đương với cấp học phổ thông cơ sở; không phân biệt về giới tính, thành phần gia đình, dân tộc, tôn giáo.

2. Tuy việc gia nhập không phân biệt về giới tính; nhưng nếu sinh hoạt chung trong một Thiếu đoàn, đoàn sinh phải được tách thành Đội nam nữ riêng biệt. Khi điều kiện cho phép, sẽ phải tách thành các Thiếu đoàn nam nữ sinh hoạt riêng.

3. Trường hợp thiếu niên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về thể chất hoặc về điều kiện sinh hoạt, sẽ được cơ cấu trong những Thiếu đoàn phổ cập với chương trình và nội dung sinh hoạt do Khối Sinh hoạt soạn thảo riêng.

Điều 4. Phương pháp huấn luyện

1. Việc huấn luyện trong Ngành Thiếu được áp dụng bằng phương pháp Hướng Đạo; là phương pháp căn bản của Phong trào, do Người Sáng lập là Huân tước Baden-Powell of Gilwell đề xuất, bao gồm:

- a. Thực hiện cam kết cá nhân dựa trên Lời hứa và Luật Hướng Đạo.
- b. Học qua thực hành, gắn liền với môi trường thiên nhiên.
- c. Sinh hoạt theo phương pháp Hàng đội nhằm phát triển năng lực lãnh đạo, kỹ năng làm việc nhóm và trách nhiệm cá nhân.
- d. Chương trình đẳng thứ, chuyên hiệu sống động và tiệm tiến.

2. Phương pháp Hướng Đạo nói trên, có thể được diễn giải dưới nhiều hình thức khác; được điều chỉnh cải tiến theo xu hướng tích cực của xã hội, duy trì truyền thống tập tục tốt đẹp của Phong trào và gìn giữ bản sắc văn hóa của dân tộc.

CHƯƠNG II

LỜI HỨA – LUẬT – CHÂM NGÔN – KHẨU HIỆU

Điều 5. Lời hứa và Luật Hướng Đạo

1. Lời hứa và Luật Hướng Đạo của Ngành Thiếu cũng là Lời hứa chung của phong trào Hướng Đạo Việt Nam.

a. Lời hứa Hướng Đạo:

“Tôi xin lấy danh dự hứa cố gắng hết sức:

- Làm bốn phận đối với Tín ngưỡng tâm linh và Quốc gia tôi.
- Giúp đỡ mọi người bất cứ lúc nào.
- Tuân theo Luật Hướng Đạo.”

b. Luật Hướng Đạo:

1.) Hướng đạo sinh trọng danh dự, ai cũng có thể tin lời nói của Hướng đạo sinh.

2.) Hướng đạo sinh trung thành với Tổ Quốc, cha mẹ và người cộng sự.

3.) Hướng đạo sinh có bốn phận giúp ích mọi người.

4.) Hướng đạo sinh là bạn khắp mọi người và coi Hướng đạo sinh nào cũng như ruột thịt.

5.) Hướng đạo sinh lễ độ và liêm khiết. 6.)

Hướng đạo sinh yêu thương các sinh vật.

7.) Hướng đạo sinh vâng lời cha mẹ, huynh trưởng, mà không biện bác.

8.) Hướng đạo sinh gặp khó khăn vẫn vui tươi. 9.)

Hướng đạo sinh tận tiện của mình và của người.

10.) Hướng đạo sinh trong sạch từ tư tưởng, lời nói đến việc làm.

Điều 6. Châm ngôn, khẩu hiệu

1. Châm ngôn và khẩu hiệu của Ngành Thiếu cũng là châm ngôn và khẩu hiệu chung của Phong trào.

2. Châm ngôn Ngành Thiếu: “SẮP SẴN”.

Khẩu hiệu: “MỖI NGÀY LÀM MỘT VIỆC THIỆN”.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH

MỤC 1

THIỆU ĐOÀN

Điều 7. Thiệu đoàn

1. Thiệu đoàn là đơn vị căn bản của Ngành Thiệu Hưởng Đạo Việt Nam, được tập hợp từ 2 đến 4 Đội, với số lượng tối thiểu là 8 và tối đa là 32 Thiệu sinh.

Thiệu đoàn là đơn vị cơ sở để hình thành nên Liên đoàn.

2. Thiệu đoàn được hướng dẫn bởi một hoặc nhiều huynh trưởng, tập hợp thành Ban huynh trưởng Thiệu đoàn (dưới đây gọi tắt là Ban huynh trưởng). Người đứng đầu Ban huynh trưởng, giữ trách nhiệm chính hướng dẫn Thiệu đoàn, được gọi là Thiệu trưởng. Thiệu trưởng có một hoặc nhiều Thiệu phó và Phụ tá Thiệu trưởng (dưới đây gọi tắt là Phụ tá) làm cộng sự.

Trường hợp Thiệu đoàn có Thiệu sinh nữ, bắt buộc phải có thành viên trong Ban huynh trưởng là nữ.

3. Thiệu đoàn nên tổ chức theo mô hình nam nữ riêng biệt. Trong trường hợp Thiệu đoàn liên hợp, có Thiệu sinh nam và nữ sinh hoạt chung, bắt buộc phải tách thành Đội nam nữ riêng biệt.

4. Các Thiệu đoàn trong cùng một Đạo, được điều hành bởi Ngành Thiệu đạo. Người huynh trưởng đứng đầu được gọi là Ủy viên ngành Thiệu đạo.

Điều 8. Đội

1. Đội là đơn vị căn bản của Thiệu đoàn. Mỗi Đội có 4 đến 8 Thiệu sinh, được đặt dưới sự điều khiển của một Đội trưởng. Đội trưởng có một Đội phó làm cộng sự.

2. Đội trưởng do Thiệu trưởng chỉ định. Đội trưởng chọn một Thiệu sinh trong Đội, làm Đội phó với sự chấp thuận của Thiệu

trưởng.

3. Tên Đội được đặt theo tên của một loài vật, mà Đội lấy làm biểu tượng.

Tiếng kêu đội được chọn phù hợp với tính cách đặc trưng của loài vật biểu tượng cho Đội. Màu sắc của Cờ đội và Tua vai đội phải tương ứng với loài vật biểu tượng này, và theo quy định trong Quy chế Nghi thức Hướng Đạo.

4. Khi Thiếu đoàn có từ 3 Đội trở lên, các Đội trưởng bầu chọn một người có uy tín làm Đội trưởng nhất, với sự chấp thuận của Thiếu trưởng. Nhiệm kỳ của Đội trưởng nhất là 2 năm.

Trường hợp Thiếu đoàn chỉ có 2 Đội, Đội trưởng nhất do Thiếu trưởng chỉ định.

5. Một Thiếu đoàn nên có tối đa là 4 Đội. Khi số Đội vượt quá mức quy định, Thiếu trưởng nên xem xét việc tách đoàn, hình thành một Thiếu đoàn mới.

Điều 9. Hội đồng Đội trưởng

1. Hội đồng Đội trưởng là cơ cấu hoạch định và kiểm tra sinh hoạt của Thiếu đoàn.

2. Thành phần của Hội đồng Đội trưởng bao gồm:

- Ban huynh trưởng Thiếu đoàn.

- Các Đội trưởng.

3. Nhiệm vụ của Hội đồng Đội trưởng bao gồm:

- Soạn thảo kế hoạch sinh hoạt cho Thiếu đoàn.

- Kiểm tra, đốc thúc sinh hoạt của các Đội trong Thiếu đoàn.

Điều 10. Hội đồng Thiếu đoàn

1. Hội đồng Thiếu đoàn (dưới đây gọi tắt là Hội đồng đoàn) là cơ cấu điều hành sinh hoạt của Thiếu đoàn.

2. Thành phần của Hội đồng đoàn bao gồm:

- Ban huynh trưởng Thiếu đoàn.

- Các Đội trưởng và Đội phó.
- Tất cả Thiếu sinh đã Tuyên hứa.
- Một số Thiếu sinh nhận trách vụ về thủ quỹ, thủ cụ... của

Thiếu đoàn.

3. Nhiệm vụ của Hội đồng đoàn bao gồm:

- Biểu quyết kế hoạch sinh hoạt của Thiếu đoàn.
- Thực hiện, lượng giá và rút kinh nghiệm các chương trình, sự kiện trong lĩnh vực sinh hoạt của Thiếu đoàn.
- Xem xét việc nhận đoàn sinh mới, trao khăn quàng, tuyên hứa.
- Xem xét việc phong nhậm Đội trưởng nhất, Đội trưởng, Đội phó.
- Xem xét việc thi đua trong Thiếu đoàn.
- Quyết định việc thu chi của Thiếu đoàn.
- Quản lý vật dụng, nguồn quỹ của Thiếu đoàn.

4. Hội đồng đoàn họp định kỳ theo quy định của đơn vị. Thiếu trưởng là người chủ tọa hoặc ủy quyền chủ tọa buổi họp của Hội đồng đoàn.

Hội đồng đoàn chấp hành nguyên tắc biểu quyết tuân theo đa số. Tuy nhiên, Thiếu trưởng vẫn là người có quyền phủ quyết, nhưng sau đó có trách nhiệm phải điều trần sự việc trước Hội đồng huynh trưởng của đơn vị.

Điều 11. Đội kiểu mẫu

1. Đội kiểu mẫu là Đội được hình thành đầu tiên, trước khi thành lập Thiếu đoàn. Đội kiểu mẫu là cơ cấu thực hiện việc huấn luyện trong Thiếu đoàn.

2. Thành phần của Đội kiểu mẫu bao gồm:

- Thiếu trưởng và Thiếu phó.
- Các Đội trưởng và Đội phó.

- Trường hợp dự kiến bổ sung nhân lực khi thành lập Thiếu đoàn hoặc khi Thiếu sinh lên Kha đoàn, Thiếu trưởng có thể lựa chọn thêm một vài Thiếu sinh tiềm năng tham dự trong Đội kiểu mẫu.

3. Đội kiểu mẫu được điều khiển bởi Thiếu trưởng. Thiếu trưởng và Thiếu phó đóng vai trò tương ứng như một Đội trưởng và Đội phó của Đội kiểu mẫu.

4. Nhiệm vụ của Đội kiểu mẫu bao gồm:

- Làm môi trường huấn luyện cho các Đội trưởng, Đội phó.
- Duy trì tác phong và tinh thần Hướng Đạo cho Thiếu đoàn.

Điều 12. Hội đồng Minh nghĩa Thiếu đoàn

1. Hội đồng Minh nghĩa Thiếu đoàn (dưới đây gọi tắt là Hội đồng Minh nghĩa) là cơ cấu tạm thời, chỉ hình thành khi giải quyết các vấn đề liên quan đến xét duyệt đăng cấp, khen thưởng và kỷ luật nội bộ.

2. Thành phần của Hội đồng Minh nghĩa bao gồm:

- Các Trưởng trong Thiếu đoàn hoặc Ngành Thiếu đạo.
- Các Đội trưởng và Đội phó.
- Cá nhân có liên quan đến vấn đề cần giải quyết.

3. Nhiệm vụ của Hội đồng Minh nghĩa bao gồm:

- Xem xét việc khen thưởng trong Thiếu đoàn.
- Giải quyết các vấn đề liên quan đến tinh thần Hướng Đạo, kỷ luật nội bộ.

Điều 13. Ban huynh trưởng Thiếu đoàn

1. Huynh trưởng trong Thiếu đoàn là những người đã tham dự Khóa Dự bị Huy hiệu rừng ngành Thiếu trở lên, hoặc khóa tương đương. Huynh trưởng trong Thiếu đoàn đảm nhận các trách vụ: Thiếu trưởng, Thiếu phó hoặc Phụ tá Thiếu trưởng.

Tập hợp tất cả huynh trưởng trong một Thiếu đoàn hình thành nên Ban huynh trưởng Thiếu đoàn; được gọi tắt là Ban huynh trưởng.

Thiếu trưởng là người đứng đầu Ban huynh trưởng Thiếu đoàn.

2. Nhiệm vụ của Ban huynh trưởng bao gồm:

- Định hướng việc xây dựng và phát triển của Thiếu đoàn.
- Giải quyết các vấn đề liên quan về kỷ luật trong Thiếu đoàn.
- Hướng dẫn nghề Trưởng cho Tráng sinh tập sự tại Thiếu đoàn.

3. Ban huynh trưởng do Hội đồng huynh trưởng của đơn vị chỉ định phân công, và chịu trách nhiệm trước Hội đồng huynh trưởng về mọi mặt hoạt động của Thiếu đoàn.

Ban huynh trưởng họp định kỳ dưới sự chủ trì của Thiếu trưởng. Các vị Cố vấn tinh thần, phụ huynh, Tráng sinh tập sự có thể được mời tham dự cuộc họp của Ban huynh trưởng; có quyền phát biểu ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết.

MỤC 2

NGÀNH THIẾU ĐẠO

Điều 14. Ngành Thiếu Đạo

1. Tập hợp tất cả các Thiếu đoàn đang sinh hoạt trong cùng một Đạo, hình thành nên Ngành Thiếu Đạo.

2. Ngành Thiếu Đạo chỉ giữ chức năng điều hợp, làm cầu nối giữa các đơn vị, không có chức năng về mặt hành chính.

Điều 15. Ban lãnh đạo ngành Thiếu Đạo

1. Ban lãnh đạo ngành Thiếu Đạo (dưới đây gọi tắt là Ban lãnh đạo) là cơ cấu có nhiệm vụ điều khiển hoạt động của Ngành Thiếu Đạo.

2. Thành phần Ban lãnh đạo bao gồm:

- Ủy viên ngành Thiếu Đạo.
- Các Phụ tá ủy viên ngành Thiếu Đạo.
- Các Thiếu trưởng, Thiếu phó.

3. Nhiệm vụ của Ban lãnh đạo bao gồm:

- Ấn định đường lối chung của Ngành Thiếu Đạo.
- Soạn thảo chương trình và kế hoạch cho Ngành Thiếu Đạo.

4. Ban lãnh đạo họp định kỳ theo quy định. Ủy viên ngành Thiếu Đạo là người điều khiển hoặc ủy quyền điều khiển các cuộc họp của Ban lãnh đạo.

Điều 16. Ủy viên ngành Thiếu Đạo

1. Ủy viên ngành Thiếu Đạo là người đứng đầu Ban lãnh đạo ngành Thiếu Đạo, nhằm điều hợp hoạt động của các Thiếu đoàn trong Đạo.

2. Phụ tá ủy viên ngành Thiếu Đạo (dưới đây gọi tắt là Phụ tá Thiếu Đạo) là người cộng sự cho Ủy viên Thiếu Đạo.

3. Ủy viên Thiếu Đạo và Phụ tá Thiếu Đạo được Hội đồng huynh trưởng của đơn vị đề cử, được cấp cao nhất là Đạo trưởng chấp thuận và được Ngành Thiếu Hướng Đạo Việt Nam công nhận.

Điều 17. Hội đồng huynh trưởng

1. Tính theo cấp đơn vị Hướng Đạo cao nhất; lần lượt là Thiếu đoàn, Liên đoàn hoặc Đạo; tập hợp tất cả huynh trưởng trong đó, hình thành nên Hội đồng huynh trưởng của đơn vị. Người đứng đầu Hội đồng huynh trưởng là Trưởng đơn vị cấp cao nhất.

2. Hội đồng huynh trưởng có trách nhiệm định hướng và lãnh đạo tất cả mọi hoạt động của đơn vị.

3. Hội đồng huynh trưởng họp định kỳ theo quy định của đơn vị. Trưởng đơn vị cấp cao nhất giữ vai trò điều khiển hoặc ủy quyền điều khiển các cuộc họp của Hội đồng huynh trưởng.

Các vị Cố vấn tinh thần, phụ huynh trong Ban bảo trợ của đơn vị, Tráng sinh tập sự có thể được mời tham dự cuộc họp của Hội đồng huynh trưởng; có quyền phát biểu ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết.

Điều 18. Ban bảo trợ

1. Tính theo cấp đơn vị cao nhất, một số phụ huynh có thể tập hợp thành Ban bảo trợ làm đại diện cho tất cả phụ huynh trong đơn vị.

Người đứng đầu Ban bảo trợ là Trưởng ban bảo trợ, do phụ huynh trong đơn vị bầu chọn, theo nhiệm kỳ. Hỗ trợ cho Trưởng ban bảo trợ là các phụ huynh khác giữ vai trò về phụ tá, tài chính, thủ quỹ... tùy theo quy mô của đơn vị.

2. Ban bảo trợ có trách nhiệm với Thiếu đoàn về các vấn đề sau đây:

a. Hỗ trợ về mặt tài chính, giúp đỡ và nâng cao điều kiện sinh hoạt của Thiếu đoàn.

b. Tham gia thảo luận và góp ý với Ban huynh trưởng Thiếu đoàn, Hội đồng huynh trưởng về hoạt động của Thiếu đoàn.

3. Ban huynh trưởng Thiếu đoàn, Hội đồng huynh trưởng của đơn vị có trách nhiệm tiếp nhận ý kiến đóng góp từ Ban Bảo trợ.

MỤC 3

NGÀNH THIẾU HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM

Điều 19. Ngành Thiếu Hướng Đạo Việt Nam

1. Ngành Thiếu Hướng Đạo Việt Nam, gọi tắt là Ngành Thiếu, là cơ cấu tập hợp tất cả Thiếu đoàn trên phạm vi toàn quốc.

2. Phụ trách lĩnh vực sinh hoạt Ngành Thiếu là Trưởng phụ trách Sinh hoạt ngành Thiếu.

Trưởng phụ trách Sinh hoạt ngành Thiếu có trách nhiệm thành lập Toán Sinh hoạt ngành Thiếu, để được hỗ trợ về trách nhiệm điều hành trong lĩnh vực sinh hoạt của Ngành Thiếu.

3. Phụ trách lĩnh vực huấn luyện và đào tạo huynh trưởng Ngành Thiếu là Trưởng phụ trách Huấn luyện ngành Thiếu.

Trưởng phụ trách Huấn luyện ngành Thiếu có trách nhiệm thành lập Toán Huấn luyện ngành Thiếu, để phối hợp và hỗ trợ cho

Toán Sinh hoạt ngành Thiếu.

Điều 20. Toán Sinh hoạt ngành Thiếu

1. Toán Sinh hoạt ngành Thiếu là cơ cấu trực thuộc Khối Sinh hoạt, giữ trách nhiệm điều hành về mặt quản lý và sinh hoạt của các đơn vị ngành Thiếu.

2. Người đứng đầu Toán Sinh hoạt ngành Thiếu là Trưởng phụ trách Sinh hoạt ngành Thiếu.

Thành viên trong Toán Sinh hoạt do Trưởng phụ trách Sinh hoạt đề nghị và được Trưởng khối Sinh hoạt chấp thuận.

3. Nhiệm kỳ của Toán Sinh hoạt ngành Thiếu theo nhiệm kỳ của Trưởng phụ trách ngành Thiếu trong Khối Sinh hoạt.

Điều 21. Toán Huấn luyện ngành Thiếu

1. Toán Huấn luyện ngành Thiếu là cơ cấu trực thuộc Khối Huấn luyện, giữ trách nhiệm điều hành về mặt huấn luyện và đào tạo huynh trưởng ngành Thiếu phục vụ cho các đơn vị và Phong trào.

2. Người đứng đầu Toán Huấn luyện ngành Thiếu là Trưởng phụ trách Huấn luyện ngành Thiếu.

Thành viên trong Toán Huấn luyện ngành Thiếu do Trưởng phụ trách Huấn luyện ngành Thiếu đề nghị và được Trưởng khối Huấn luyện chấp thuận.

3. Nhiệm kỳ của Toán Huấn luyện ngành Thiếu theo nhiệm kỳ của Trưởng LT ngành Thiếu trong Khối Huấn luyện.

CHƯƠNG IV

THÀNH LẬP VÀ CÔNG NHẬN THiếu ĐOÀN

Điều 22. Thành lập Thiếu đoàn

1. Điều kiện để thành lập một Thiếu đoàn bao gồm:

a. Có huynh trưởng đã qua khóa huấn luyện Huy hiệu Rừng ngành Thiếu.

b. Có từ hai Đội trở lên.

2. Khi một Thiếu đoàn mới được thành lập, Hội đồng huynh trưởng đơn vị có trách nhiệm thông báo với Ngành Thiếu và ghi danh với Khối Sinh hoạt. Thời điểm ghi danh được xem là cơ sở để công nhận Thiếu đoàn.

3. Trường hợp đơn vị mới thành lập, do hoàn cảnh địa phương chưa có huynh trưởng đáp ứng được điểm a khoản 1 Điều này, việc thành lập Thiếu đoàn vẫn có thể được tiến hành. Trong trường hợp này, đơn vị cần thông báo đến Ngành Thiếu và Khối Sinh hoạt để nhận được sự hỗ trợ về đường hướng sinh hoạt và huấn luyện huynh trưởng.

Điều 23. Công nhận Thiếu đoàn

1. Sau thời gian thành lập và sinh hoạt khoảng một năm, Hội đồng huynh trưởng của đơn vị đề nghị Khối Sinh hoạt công nhận Thiếu đoàn theo thủ tục công nhận đơn vị của Ban Điều hành.

2. Điều kiện để Thiếu đoàn được chính thức công nhận bao gồm:

a. Thiếu trưởng được bổ nhiệm trách vụ.

b. Đã qua thời hạn ghi danh là một năm.

c. Hoạt động thực sự với số lượng đoàn sinh ổn định, có báo cáo thường niên với Khối Sinh hoạt.

d. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về bảo hiểm và niên liễm.

3. Khi Thiếu đoàn được thành lập và công nhận, Hội đồng huynh trưởng của đơn vị hoặc Thiếu trưởng không được quyền tự giải toán Thiếu đoàn, nếu chưa có sự chấp thuận từ Ban Điều hành.

4. Việc công nhận và thu hồi công nhận một Thiếu đoàn do

Ban Điều hành thực hiện và công bố công khai.

CHƯƠNG V THiếu SINH

MỤC 1 QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 24. Thiếu sinh

1. Thiếu sinh là những thiếu niên nam nữ, không phân biệt thành phần, dân tộc, tôn giáo đang sinh hoạt trong một Thiếu đoàn. Thiếu sinh được xem là hội viên tham dự của phong trào Hướng Đạo Việt Nam.

2. Trên phương diện pháp lý xã hội, một thiếu niên được xem là đoàn sinh Hướng Đạo tức là Thiếu sinh, khi chính thức gia nhập Thiếu đoàn, nghĩa là đã qua nghi thức trao khăn quàng.

Trên phương diện nội lệ Phong trào, một Thiếu sinh được xem là Hướng đạo sinh thực thụ khi đã qua nghi thức tuyên hứa.

Điều 25. Điều kiện gia nhập Thiếu đoàn

1. Điều kiện để một thiếu niên gia nhập Thiếu đoàn bao gồm:

a. Độ tuổi từ 11 đến 15 tuổi, tương ứng với cấp học là trung học cơ sở.

Trường hợp có khác biệt trong khoảng giới hạn 1 tuổi so với quy định, việc gia nhập này phải được Ban huynh trưởng Thiếu đoàn chấp thuận.

b. Được sự chấp thuận của cha mẹ hoặc người giám hộ.

c. Thực hiện các yêu cầu khác về mặt thủ tục theo quy định của đơn vị.

2. Việc công nhận hoặc không công nhận một Thiếu sinh thuộc thẩm quyền Hội đồng huynh trưởng đơn vị.

Điều 26. Tiến trình Thiếu sinh

1. Khi sinh hoạt trong Thiếu đoàn, tiến trình của một Thiếu sinh được chia theo từng lĩnh vực khác nhau như sau:

- Đăng thứ Hướng Đạo.
- Chuyên môn Hướng Đạo.
- Cấp bậc Hướng Đạo.

2. Việc đánh giá tiến trình của một Thiếu sinh căn cứ vào khả năng của đương sự theo quy định về chương trình đăng thứ và hệ thống chuyên hiệu ngành Thiếu; vào quyết định của Ban huynh trưởng Thiếu đoàn hoặc Ngành Thiếu đạo.

Điều 27. Chương trình đăng thứ và hệ thống chuyên hiệu

1. Chương trình đăng thứ ngành Thiếu được chia thành 4 bậc, theo thứ tự từ thấp đến cao, bao gồm:

- a. Chương trình Tân sinh.
- b. Chương trình Hạng nhì.
- c. Chương trình Hạng nhất.
- d. Thiếu sinh Việt Nam

2. Hệ thống chuyên hiệu ngành Thiếu được chia làm 6 nhóm khác nhau, bao gồm:

- a. Loại 1 - Đời sống trại.
- b. Loại 2 - Thiên nhiên và thôn dã.
- c. Loại 3 - Hoạt động thể dục.
- d. Loại 4 - Khéo tay.
- e. Loại 5 - Kỹ nghệ và văn hóa.
- g. Loại 6 - Giúp ích.

3. Chi tiết chương trình đăng thứ và hệ thống chuyên hiệu ngành Thiếu được quy định trong chương trình đăng thứ và hệ thống chuyên hiệu ngành Thiếu.

MỤC 2

TIẾN TRÌNH THIẾU SINH

Điều 28. Đăng thứ Hướng Đạo của Thiếu sinh

1. Đăng thứ Hướng Đạo là trình độ thứ bậc khác nhau của Thiếu sinh được công nhận, căn cứ theo quy định trong chương trình đăng thứ ngành Thiếu.

Theo thứ bậc từ thấp đến cao, đăng thứ Hướng Đạo của Thiếu sinh lần lượt là:

- a. Đoàn sinh mới.
- b. Tân sinh.
- c. Thiếu sinh hạng Nhì (dưới đây gọi tắt là Hạng nhì).
- d. Thiếu sinh hạng Nhất (dưới đây gọi tắt là Hạng nhất).
- e. Thiếu sinh Việt Nam.

2. Đăng thứ Hướng Đạo thể hiện bằng các huy hiệu được gọi là đăng hiệu. Đăng hiệu Thiếu sinh được gắn ở ống tay áo bên trái.

3. Đoàn sinh mới là một thiếu niên ngoài Phong trào đang ở giai đoạn tiếp xúc với Thiếu đoàn và tìm hiểu về Hướng Đạo. Đoàn sinh mới được xem chính thức gia nhập Thiếu đoàn kể từ khi được trao khăn quàng.

Thời hạn tối thiểu để được trao khăn quàng là sau 4 tuần sinh hoạt liên tục.

4. Tân sinh là giai đoạn bắt đầu từ khi Thiếu sinh được trao khăn quàng và kết thúc sau hoàn tất chương trình huấn luyện Tân sinh, đồng thời đã tuyên hứa. Nếu đã hoàn tất chương trình huấn luyện Tân sinh nhưng chưa tuyên hứa, vẫn xem là đoàn sinh mới.

Thời hạn tối thiểu để qua bậc Tân sinh là 2 tháng, kể từ ngày gia nhập Thiếu đoàn.

5. Hạng nhì là giai đoạn bắt đầu từ khi Thiếu sinh đạt được bậc Tân sinh và kết thúc sau khi hoàn tất chương trình huấn luyện Hạng

nhì.

Thời hạn tối thiểu để qua bậc Hạng nhì là 6 tháng, kể từ ngày tuyên hứa.

6. Hạng nhất là giai đoạn bắt đầu từ khi Thiếu sinh đạt được bậc Hạng nhì và kết thúc sau khi hoàn tất chương trình huấn luyện Hạng nhất.

Thời hạn tối thiểu để qua bậc Hạng nhất là 18 tháng, kể từ ngày tuyên hứa.

7. Thiếu sinh Việt Nam là đẳng thứ vinh dự và cao nhất của Thiếu sinh.

Thời hạn tối thiểu để có thể được công nhận đẳng cấp Thiếu sinh Việt Nam là 2 năm, kể từ ngày tuyên hứa.

Điều 29. Chuyên môn Hướng Đạo của Thiếu sinh

1. Chuyên môn Hướng Đạo là khả năng chuyên môn khác nhau của Thiếu sinh được công nhận, căn cứ theo quy định trong hệ thống chuyên hiệu ngành Thiếu.

2. Chuyên môn Hướng Đạo thể hiện bằng các huy hiệu được gọi là chuyên hiệu. Chuyên hiệu Thiếu sinh được gắn ở ống tay áo bên trái.

3. Chỉ sau khi đạt được đẳng thứ Tân sinh, Thiếu sinh mới được phép xin thăm tra các chuyên hiệu mà Thiếu sinh có khả năng.

Điều 30. Cấp bậc Hướng Đạo của Thiếu sinh

1. Cấp bậc Hướng Đạo là vị thế trách nhiệm khác nhau của Thiếu sinh được công nhận trong Thiếu đoàn.

2. Cấp bậc Hướng Đạo thể hiện bằng các huy hiệu được gọi là cấp hiệu. Cấp hiệu Thiếu sinh được gắn ở túi áo bên trái.

3. Theo thứ bậc từ thấp đến cao, cấp bậc Hướng Đạo của Thiếu sinh lần lượt là:

a. Thiếu sinh.

b. Đội phó.

c. Đội trưởng.

d. Đội trưởng nhất.

4. Ngoài những thứ bậc trên, Thiếu sinh còn có thể đảm nhận các trách nhiệm khác tùy theo điều kiện, hoàn cảnh sinh hoạt của đơn vị; do Ban huynh trưởng Thiếu đoàn giao phó.

MỤC 3

NGHI THỨC VÀ CÔNG NHẬN

Điều 31. Nhập đoàn

1. Nhập đoàn là nghi thức công nhận một thiếu niên chính thức trở thành Thiếu sinh trong Thiếu đoàn. Đối với một đoàn sinh mới, nghi thức này là thời điểm xác lập tính pháp lý về tư cách đoàn sinh trong phong trào Hướng Đạo Việt Nam.

Tùy theo đối tượng, nhập đoàn có hai hình thức sau đây:

a. Nhận Sói lên đoàn.

b. Trao khăn quàng.

2. Nhận Sói lên đoàn là nghi thức gia nhập Thiếu đoàn dành cho một Sói con. Lễ nhận Sói lên đoàn được tiến hành giữa Bảy trưởng và Thiếu trưởng trước Thiếu đoàn, với sự chứng kiến của phụ huynh Sói con. Thiếu trưởng là người trao khăn quàng ngành Thiếu (chưa có Hoa bách hợp) thay cho khăn quàng của Sói con.

Sói con lên đoàn, mặc dầu chưa tuyên hứa nhưng được hưởng đặc quyền chào theo kiểu Sói con và bắt tay trái.

3. Trao khăn quàng là nghi thức gia nhập Thiếu đoàn dành cho một thiếu niên ngoài Phong trào. Lễ trao khăn quàng được tiến hành trước Thiếu đoàn, khi đương sự đã sinh hoạt trong một thời hạn tối thiểu là 4 tuần.

Sau nghi thức này, thiếu niên được gọi là đoàn sinh mới. Đoàn sinh mới được phép mặc đồng phục Thiếu sinh có khăn quàng nhưng

chưa được gắn huy hiệu Hoa Bách hợp, chào bằng năm ngón tay khép chặt vào nhau và bắt tay phải.

Điều 32. Tuyên hứa

1. Tuyên hứa là nghi thức công nhận một Thiếu sinh chính thức là Hướng đạo sinh, qua việc xác tín Lời hứa và Luật Hướng Đạo trước Thiếu đoàn. Nghi thức này là thời điểm xác lập tính hợp pháp về tư cách thành viên trong phong trào Hướng Đạo Thế giới.

2. Huynh trưởng nhận Lời hứa là Thiếu trưởng hoặc một Trưởng trong Ban huynh trưởng Thiếu đoàn được Thiếu trưởng ủy quyền.

Thiếu trưởng là người gắn huy hiệu Hoa Bách hợp cho Thiếu sinh. Thiếu phó là người trao nón, khăn quàng và gậy. Đội trưởng của Thiếu sinh là người trao tua vai Đội.

3. Thiếu sinh đã tuyên hứa mặc đồng phục có khăn quàng và huy hiệu Hoa Bách hợp, được phép chào kiểu Hướng Đạo và bắt tay trái.

Điều 33. Lên đoàn

1. Lên đoàn là nghi thức công nhận một Thiếu sinh đã hoàn thành đường hướng giáo dục Hướng Đạo theo ngành Thiếu. Kể từ thời điểm đó trở về sau, đương sự sẽ được hướng dẫn giáo dục Hướng Đạo theo phương pháp ngành Kha.

2. Lễ tiễn Thiếu lên đoàn được tiến hành giữa Kha trưởng và Thiếu trưởng trước Thiếu đoàn, với sự chứng kiến của phụ huynh Thiếu sinh.

Điều 34. Phong nhậm Đội trưởng

1. Phong nhậm Đội trưởng là nghi thức công nhận cấp bậc Đội trưởng nhất hoặc Đội trưởng trước Thiếu đoàn.

2. Lễ phong nhậm Đội trưởng do Thiếu trưởng chủ trì trước Thiếu đoàn. Thiếu trưởng là người trao băng Đội trưởng. Thiếu phó là người trao cờ Đội cho Đội trưởng.

3. Cấp hiệu Đội trưởng nhất là 3 băng dọc màu trắng, rộng 2 cm, gắn vào túi áo bên trái, băng giữa luôn dưới huy hiệu Hoa Bách hợp. Cấp hiệu Đội trưởng là 2 băng gắn hai bên huy hiệu Hoa Bách hợp. Cấp hiệu Đội phó là 1 băng, luôn dưới huy hiệu Hoa Bách hợp.

Điều 35. Trao chuyên hiệu

1. Trao chuyên hiệu là tiến trình công nhận khả năng chuyên môn của một Thiếu sinh trước Thiếu đoàn do Thiếu trưởng chủ trì.

2. Khả năng chuyên môn của Thiếu sinh được đánh giá trước một hội đồng thẩm tra, bao gồm các huynh trưởng trong đơn vị và các nhà chuyên môn được mời. Chủ tịch hội đồng thẩm tra là Trưởng đơn vị cấp cao nhất.

Nếu vì lý do khách quan, không thể thành lập được hội đồng thẩm tra, Thiếu trưởng là người chịu trách nhiệm về giá trị của chuyên hiệu đã trao cho Thiếu sinh.

3. Khi đạt được Đẳng thứ Tân sinh, Thiếu sinh có thể lựa chọn bất cứ chuyên hiệu nào, để rèn luyện và xin phép thẩm tra. Nếu qua được thẩm tra, đương sự chỉ được trao các chuyên hiệu mà theo qui định đẳng thứ Thiếu sinh hạng Nhì cần phải có.

4. Chuyên hiệu Thiếu sinh là huy hiệu hình tròn đường kính 3 cm, viền 0,4 cm. Có hai màu theo quy định của viền và hình vẽ, nền màu trắng. Chuyên hiệu gắn ở ống tay áo bên trái, cách cầu vai phía dưới khoảng 6 cm. Thứ tự sắp xếp từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ ống tay áo bên trái sang ống tay áo bên phải.

Riêng chuyên hiệu cứu thương, được gắn vào ống tay áo cả hai bên trái và phải, phía trên tất cả các chuyên hiệu khác.

5. Chuyên hiệu có thể bị thu hồi, nếu Thiếu sinh tỏ ra không xứng đáng với huy hiệu mà đương sự đã được trao, hoặc về kỹ thuật hoặc về tinh thần.

Điều 36. Trao đẳng hiệu

1. Trao đẳng hiệu là tiến trình công nhận đẳng thứ Hướng Đạo

của một Thiếu sinh trước Thiếu đoàn.

2. Đăng hiệu Thiếu sinh gắn ở ống tay áo bên trái, phía dưới tua vai Đội.

a. Đoàn sinh mới : Chưa được gắn

b. Tân sinh: hoa bách hợp tuyên hứa gắn trên túi áo trái.

c. Hạng Nhì: Băng dẹt châm ngôn “Sắp sẵn”, chữ vàng trên nền xanh lá cây.

c. Hạng Nhất: Huy hiệu 8 cạnh của Hoa Bách hợp.

d. Thiếu sinh Việt Nam: Huy hiệu hình khiên có đầu rồng màu vàng, nền xanh lá cây, viền đỏ.

3. Thiếu trưởng có trách nhiệm phải theo dõi kỹ lưỡng trình độ huấn luyện của Thiếu sinh và từng giai đoạn trong thời kỳ huấn luyện. Việc thử thách cần phải kín đáo; xem xét đương sự qua đời sống hàng ngày, qua kỳ trại, qua sinh hoạt, qua công việc giao phó.

4. Thiếu trưởng chỉ trao đăng hiệu cho Thiếu sinh khi chắc chắn rằng đương sự đã thuộc lòng và luôn thực hiện Lời hứa và Luật Hướng Đạo, một cách phù hợp với độ tuổi và trình độ nhận thức.

Điều 37. Công nhận đăng thứ Thiếu sinh Việt Nam

1. Tiêu chuẩn để đạt đăng thứ Thiếu sinh Việt Nam bao gồm:

a. Độ tuổi sinh hoạt trong ngành Thiếu.

b. Đã sinh hoạt trong Thiếu đoàn hơn 2 năm, kể từ ngày tuyên hứa.

c. Được Thiếu trưởng và tất cả Thiếu sinh trong Thiếu đoàn công nhận có tinh thần phục vụ.

d. Đã là đăng thứ Thiếu sinh hạng Nhất.

e. Đã qua tất cả các chuyên hiệu theo qui định trong chương trình đăng thứ chuyên hiệu ngành Thiếu.

2. Khi một Thiếu sinh đủ điều kiện nêu trên, Thiếu trưởng đề nghị họp Hội đồng huynh trưởng mở rộng với sự tham gia của tất cả

Thiếu sinh đã qua đẳng thứ Hạng nhất và Thiếu sinh Việt Nam. Việc đồng thuận công nhận đẳng thứ Thiếu sinh Việt Nam cho đương sự, dựa vào kết quả bỏ phiếu kín tuân theo đa số.

3. Việc đề nghị công nhận đẳng thứ Thiếu sinh Việt Nam do Trưởng đơn vị cấp cao nhất thông báo về Ngành Thiếu.

Lễ trao đẳng hiệu Thiếu sinh Việt Nam do Trưởng đơn vị cấp cao nhất chủ trì, với sự hiện diện của phụ huynh đương sự và đại diện của Ngành Thiếu.

CHƯƠNG VI HUYNH TRƯỞNG

Điều 38. Thiếu trưởng

1. Thiếu trưởng là người huynh trưởng chịu trách nhiệm chính về việc hướng dẫn Thiếu đoàn. Thiếu trưởng được Hội đồng huynh trưởng đơn vị phong nhiệm và Ban Điều hành bổ nhiệm trách vụ.

2. Yêu cầu đối với một Thiếu trưởng bao gồm:

- a. Độ tuổi tối thiểu là 21 tuổi.
- b. Trình độ văn hóa tối thiểu là 12/12 hoặc tương đương.
- c. Có nghề nghiệp ổn định.
- d. Đã trúng cách khóa Huy hiệu Rừng ngành Thiếu.

3. Trưởng hợp các yêu cầu nêu trên còn khiêm khuyết, nhưng do nhu cầu về nguồn Trưởng, Hội đồng huynh trưởng của đơn vị có trách nhiệm quyết định việc phong nhiệm và đề xuất với Khối Sinh hoạt xem xét việc bổ nhiệm trách vụ.

Huynh trưởng nhận trách vụ phải có bản phận hoàn tất các yêu cầu khiêm khuyết trong một thời hạn ngắn nhất có thể được.

Điều 39. Thiếu phó

1. Thiếu phó là người cộng sự cho Thiếu trưởng trong Thiếu đoàn. Thiếu phó do Thiếu trưởng đề nghị, với sự chấp thuận của Hội

đồng huynh trưởng của đơn vị. Thiếu phó cũng được Hội đồng huynh trưởng đơn vị phong nhậm và Ban Điều hành bổ nhiệm trách vụ.

2. Yêu cầu đối với một Thiếu phó bao gồm:

a. Độ tuổi tối thiểu là 18 tuổi.

b. Trình độ văn hóa tối thiểu là 9/12 hoặc tương đương.

c. Đã trúng cách khóa Dự bị Huy hiệu Rừng.

Điều 40. Phụ tá Thiếu trưởng

1. Phụ tá Thiếu trưởng (còn gọi tắt là Phụ tá) là những huynh trưởng đã qua khóa Dự bị Huy hiệu Rừng trở lên, đang sinh hoạt trong Thiếu đoàn.

2. Phụ tá Thiếu trưởng được Thiếu trưởng lựa chọn, với sự chấp thuận của Hội đồng huynh trưởng của đơn vị. Phụ tá Thiếu trưởng chỉ thực hiện một số lãnh vực chuyên môn nhất định.

Điều 41. Tráng sinh tập sự

1. Tráng sinh tập sự là những Tráng sinh đang thực hành nghề Trưởng trong Thiếu đoàn.

2. Tráng sinh tập sự tạm thời rời sinh hoạt trong Tráng đoàn, và thuộc cơ sở nhân lực của Thiếu đoàn.

Điều 42. Phong nhậm và bổ nhiệm Thiếu trưởng, Thiếu phó

1. Hội đồng huynh trưởng của đơn vị có trách nhiệm xem xét và quyết định việc phong nhậm một huynh trưởng giữ trách vụ Thiếu trưởng hoặc Thiếu phó.

2. Điều kiện để phong nhậm một Thiếu trưởng hoặc Thiếu phó bao gồm:

a. Đạt các yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 38 đối với Thiếu trưởng và khoản 2 Điều 39 đối với Thiếu phó.

b. Đã qua thời gian tập sự sáu tháng tại đơn vị.

c. Được Hội đồng huynh trưởng đơn vị biểu quyết phong nhậm.

3. Theo đề xuất từ đơn vị, Ban Điều hành có trách nhiệm xem xét và quyết định bổ nhiệm trách vụ Thiếu trưởng hoặc Thiếu phó.

Danh sách huynh trưởng được phong nhậm và bổ nhiệm do Ban Điều hành công bố công khai hàng năm.

4. Điều kiện để bổ nhiệm một Thiếu trưởng hoặc Thiếu phó bao gồm:

a. Đạt các yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 38 đối với Thiếu trưởng và khoản 2 Điều 39 đối với Thiếu phó.

b. Được Trưởng đơn vị cấp cao nhất, từ cấp Liên đoàn trở lên, đề xuất với Khối Sinh hoạt.

5. Trường hợp Thiếu đoàn là đơn vị duy nhất mới thành lập, việc đề xuất theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này, có thể thay bằng thư giới thiệu của một đơn vị Hướng Đạo cấp Liên đoàn trở lên cùng địa phương hoặc do chính sự xem xét của Khối Sinh hoạt.

Điều 43. Cấp hiệu huynh trưởng

1. Cấp hiệu huynh trưởng được thể hiện qua các dấu hiệu như sau:

a. Huy hiệu kim khí có hình Hoa Bách hợp với tím lông ở giữa, gắn trên đai nón Hướng Đạo hoặc trên mũ bê rê phía bên trái.

b. Tua vai với 4 dải dài 16 cm, gắn ở cầu vai áo bên trái.

2. Huy hiệu kim khí của Thiếu trưởng có tím lông màu xanh lá cây. Tua vai có 4 dải màu xanh lá cây.

3. Huy hiệu kim khí của Thiếu phó có tím lông xanh lá cây, kèm vạch nâu ở giữa. Tua vai có 4 dải màu xanh lá cây, kèm vạch màu nâu rộng 2 cm nằm phía trên của tua.

4. Các Tráng sinh tập sự chỉ mang khăn quàng của Ngành Tráng.

CHƯƠNG VII

SINH HOẠT THIẾU ĐOÀN

Điều 44. Sinh hoạt trong Thiếu đoàn

1. Thiếu đoàn sinh hoạt theo kế hoạch và chương trình đã được Hội đồng huynh trưởng thông qua hàng năm và theo từng tháng. Địa điểm, thời gian sinh hoạt theo sự sắp xếp của Ban huynh trưởng Thiếu đoàn.

2. Việc tổ chức xuất du, thám du, trại... trong Thiếu đoàn tùy theo quy mô sự kiện do Ban huynh trưởng Thiếu đoàn, Ban lãnh đạo ngành Thiếu đạo hoặc Hội đồng huynh trưởng đơn vị đảm trách thực hiện.

3. Việc thống kê và báo cáo tình hình sinh hoạt của Thiếu đoàn, do Ban huynh trưởng cùng Hội đồng huynh trưởng gửi cho Ngành Thiếu và Khối Sinh hoạt theo định kỳ.

Điều 45. Nghi thức và tập tục trong Thiếu đoàn

1. Nghi thức ngành Thiếu được quy định chi tiết trong Quy chế về nghi thức Ngành Thiếu.

2. Tập tục của ngành Thiếu về nguyên tắc vẫn giữ theo truyền thống của Phong trào.

3. Ngành Thiếu và Khối Sinh hoạt có trách nhiệm nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi về nghi thức phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

Điều 46. Sổ sách trong Thiếu đoàn

1. Thiếu đoàn thực hiện các sổ sách ghi chép theo quy định của Ngành Thiếu và Khối Sinh hoạt.

2. Sổ sách trong Thiếu đoàn tối thiểu bao gồm:

- Sổ danh sách đoàn sinh.
- Sổ chương trình sinh hoạt.
- Sổ theo dõi chuyển cần.

- Sổ thu chi tài chính.
- Sổ quản lý dụng cụ.
- Đoàn phả.

3. Thiếu đoàn có nghĩa vụ báo cáo thống kê đoàn sinh và huynh trưởng hàng năm. Thông tin được đơn vị cấp cao nhất chuyển về Khối Quản trị trước khi kết thúc thời hạn đăng ký thường niên.

Điều 47. Tài chính trong Thiếu đoàn

1. Công tác tài chính trong Thiếu đoàn dựa trên nguyên tắc sau đây:

a. Nguyên tắc minh bạch và công khai tài chính.

b. Đơn vị không được nhân danh Hướng Đạo Việt Nam để thực hiện bất cứ nguồn thu nào.

2. Nguồn thu tài chính trong Thiếu đoàn bao gồm:

a. Nguồn thu nguyệt liễm của đoàn sinh.

b. Nguồn đóng góp, hỗ trợ từ Ban bảo trợ hoặc phụ huynh.

c. Các nguồn thu hợp pháp khác.

3. Thiếu đoàn thu nguyệt liễm nhằm vào mục đích phục vụ cho sinh hoạt. Mức thu nguyệt liễm do Ban huynh trưởng Thiếu đoàn đề xuất, được Hội đồng huynh trưởng thông qua, với sự thỏa thuận của Ban bảo trợ đơn vị hoặc đại diện phụ huynh.

4. Đội có thể định kỳ thu quỹ Đội, nhằm để trang trải cho hoạt động riêng của Đội. Mức thu do Đội tự quy định, nhưng phải được Thiếu trưởng chấp thuận.

5. Thiếu đoàn có nghĩa vụ đóng góp niên liễm cho hoạt động chung của Phong trào. Nguồn niên liễm được đơn vị cấp cao nhất chuyển về Khối Quản trị trước khi kết thúc thời hạn đăng ký thường niên.

Điều 48. Chuyển đổi đơn vị

1. Thiếu sinh có thể chuyển đổi sinh hoạt với sự đồng ý giữa hai Thiếu trưởng của Thiếu đoàn cũ và mới. Việc chuyển đổi chính thức thực hiện qua thư giới thiệu của Thiếu trưởng cũ.

2. Huynh trưởng có thể chuyển đổi từ Thiếu đoàn sang một đơn vị khác với điều kiện sau đây:

- a. Được Trưởng cấp đơn vị cao nhất và Thiếu trưởng đồng ý.
- b. Được Trưởng cấp đơn vị cao nhất của đơn vị mới đồng ý.
- c. Đã có người đảm nhận trách vụ của đương sự ở Thiếu đoàn.
- d. Việc chuyển đổi chính thức thực hiện qua thư giới thiệu của Trưởng cấp đơn vị cao nhất của đơn vị cũ.

CHƯƠNG VIII ĐỒNG PHỤC

Điều 49. Đồng phục Thiếu sinh

1. Đồng phục Thiếu sinh được quy định chi tiết trong Quy chế về nghi thức Ngành Thiếu.

2. Ngành Thiếu và Khối Sinh hoạt có trách nhiệm nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi về đồng phục của Thiếu sinh phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

Điều 50. Đồng phục huynh trưởng

1. Đồng phục huynh trưởng ngành Thiếu được quy định chi tiết trong Quy chế về nghi thức Ngành Thiếu.

2. Ngành Thiếu và Khối Sinh hoạt có trách nhiệm nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi về đồng phục của huynh trưởng phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

CHƯƠNG IX

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THỰC HIỆN QUY CHẾ

Điều 51. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải do đề nghị của Khối Sinh hoạt, hoặc của hội nghị huynh trưởng ngành Thiếu.

2. Mọi điều khoản sửa đổi, bổ sung trong Quy chế này, phải được Hội nghị Huynh trưởng Hướng Đạo Việt Nam biểu quyết thông qua với đa số đại biểu chính thức.

Điều 52. Hiệu lực thực hiện

1. Bản Quy chế này gồm có 8 Chương và 52 Điều, đã được Hội nghị Huynh trưởng Hướng Đạo Việt Nam thông qua ngày 23 tháng 03 năm 2014 và có hiệu lực thực hiện theo sự công bố của Trưởng ban Điều hành.

**BAN ĐIỀU HÀNH HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM
NGÀNH THIẾU**

NGHI THỨC NGÀNH THIẾU

CHƯƠNG I : Y PHỤC

Điều 1 : ĐỒNG PHỤC THIẾU SINH

1. Mũ (nón):



Mũ Thiếu Sinh



Mũ Trưởng



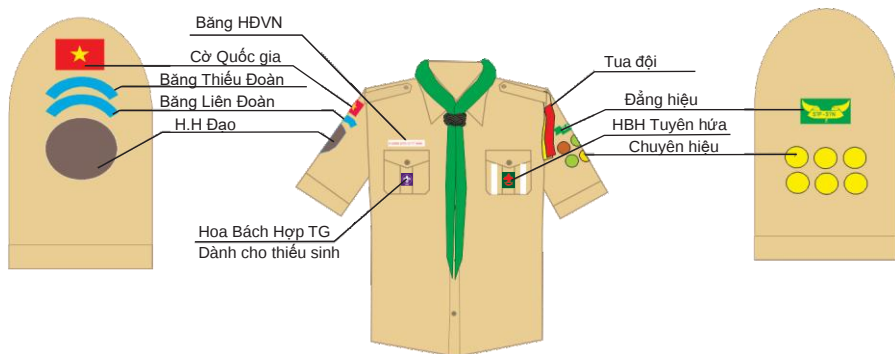
Mũ Lưỡi trai



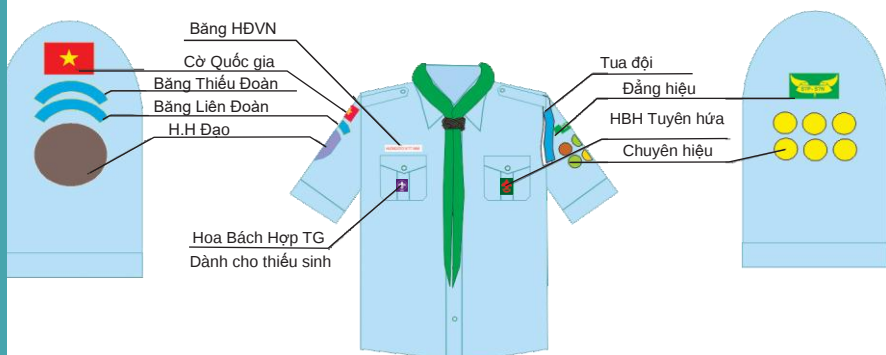
Mũ Bê rê

- a. Mũ (nón) vải hoặc nỉ rộng vành, màu xanh lá đậm (xẫm) hoặc đen.
- b. Mũ Bê-rê màu xanh lá đậm (xẫm) hoặc đen đội lệch về bên phải.
- c. Mũ lưỡi trai màu xanh lá đậm (xẫm) hoặc đen. Có
- d. thể sử dụng một trong các loại mũ (nón) trên tùy theo đơn vị nhưng phải đồng nhất trong một Thiếu đoàn.

2. Áo



- a. Nam: Sơ mi ngắn tay màu kaki, có cầu vai, tay áo ngắn trên khuỷu (cùi tay), hai túi có nắp và có may sống giữa.
- b. Nữ: Sơ mi ngắn tay màu xanh da trời, có cầu vai, tay áo ngắn trên khuỷu (cùi tay), hai túi có nắp và có may sống giữa.



Quần :

3. Nam: Quần ngắn trên đầu gối 5 cm, màu xanh đen, có hai
 - a. túi xéo 2 bên và 2 túi sau có nắp ,dùng với thắt lưng da màu nâu hay đen.
 - b. Nữ: Váy ngắn hai ống, ngang đầu gối màu xanh đen.



Quần Nam (SH)



Váy Nữ

4. Giày và bít tất (vớ):

- Giày: da hoặc vải màu nâu hay đen, Nữ giày màu đồng nhất trong một đơn vị.
- Bít tất: dài trên bắp chân màu kaki hoặc màu be (beige), đồng nhất cho cả đơn vị. Nữ bít tất ngắn màu theo đơn vị.

5. Thắt lưng (nịt) bằng dây da màu nâu hoặc đen, nút nịt bằng kim khí in hình hoa bách hợp Hướng Đạo Việt Nam.



6. Gậy Hướng đạo:

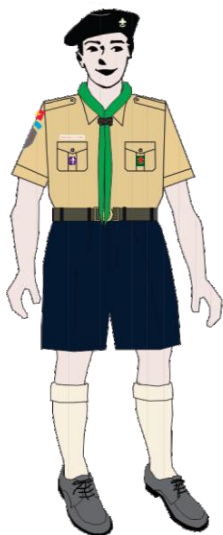
- Gậy Thiếu sinh: Thiếu sinh dùng gậy tre hay gỗ dài 1,6m, đường kính từ 3 đến 4 cm.
- Cán cờ đội (gậy Đội trưởng): cao 1,2m được trang trí bằng những hoạ tiết đẹp (khắc hay vẽ), phía trên treo cờ có thêu (hoặc vẽ) biểu tượng con vật của Đội mình.

7. Khăn quàng Thiếu sinh:

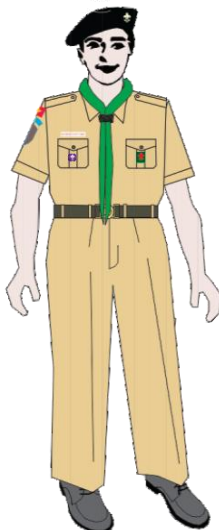
- Khăn quàng hình tam giác vuông cân nền xanh lục, có cạnh từ 60 đến 90 cm tùy theo vóc dáng thiếu sinh.
- Khăn quàng được cuộn theo bề dày và đeo ở cổ. Góc vuông của tam giác ngay chính giữa lưng, hai đầu khăn ở phía trước mặt và được luồn vào một chiếc khâu.
- Khăn quàng ngành Thiếu có màu xanh lá đậm.

Điều 2: ĐỒNG PHỤC HUYNH TRƯỞNG NGÀNH THIẾU

1. **Đồng phục sinh hoạt:** của Thiếu trưởng, Thiếu phó và các Phụ tá tương tự như của Thiếu sinh, ngoại trừ: mũ Hướng Đạo rộng vành, bóp 4 múi, hõm mũ chiếu thẳng trước mặt, sau lưng và hai bên vai, đai mũ bằng da nâu hoặc đen, cao từ 3 đến 4 cm (kiểu Gilwell). Trên mũ Thiếu trưởng, phía bên trái mang túm lông màu xanh lá , Thiếu phó mang túm lông màu xanh lá có một vạch nâu.
2. **Lễ phục:** của Huynh trưởng ngành Thiếu: Trong những dịp quan trọng, Trưởng ngành Thiếu sử dụng lễ phục như sau:
 - a. Nam : Áo màu kaki , quần dài màu kaki, mang khăn quàng theo đẳng cấp Hướng Đạo.
 - b. Nữ: Áo màu xanh da trời. Váy ngắn ngang đầu gối màu xanh đậm.



Đồng phục SH (nam)



Lễ Phục



Đồng phục (nữ)

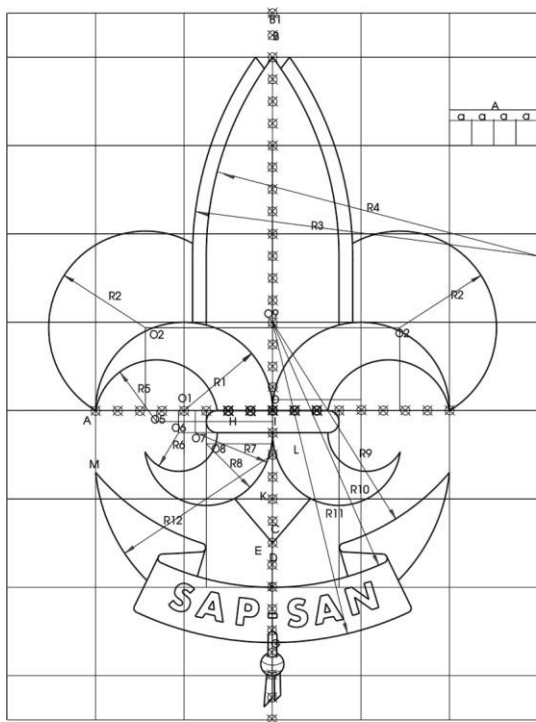
CHƯƠNG II : HUY HIỆU

Điều 3 : NGUYÊN TẮC CHUNG

Không đeo bất cứ huy hiệu nào khác với những huy hiệu ghi trong nghi thức này.

Điều 4: HOABÁCH HỢP, BẢNG HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM, CỜ QUỐC GIA

- Huy hiệu chính thức** của Hướng Đạo là Hoa Bách Hợp hay còn có thể gọi là Hoa Huệ. Trước Thế chiến thứ II, Liên Hội Hướng Đạo Đông Dương đã biến đổi hình dáng từ huy hiệu Hướng Đạo Quốc Tế cho có sắc thái địa phương. Khi tái lập, Hướng Đạo Việt Nam đã chấp nhận huy hiệu này (Với sự biến đổi nhỏ) làm huy hiệu chính thức



$A=4a$
 $O1=(-4a,0)$
 $R1=4a$
 $O2=(-5,75a,3,75a)$
 $R2=$ Bắt đầu từ điểm $A(-8a,0)$
 $O3,4=(12a,7a)$
 $R3=$ Bắt đầu từ điểm $B(0,17a)$
 $R4=$ Bắt đầu từ điểm $B(0,16a)$
 $O5=(-5,25a,-0,5a)$
 $R5=$ Bắt đầu từ điểm A
 $O6=(-4,25a,-0,5a)$
 $R6=$ Bắt đầu từ điểm $H(-2,5a,-a)$
 $O7=(-3,5a,-a)$
 $R7=$ Bắt đầu từ điểm I
 $O8=(-3a,-1,5a)$
 $R8=$ Bắt đầu từ điểm $K(-a,-3,5a)$
 $O9=(0,4a)$
 $R9=O9E=6,5a$
 $R10=O9F=8a$
 $R11=O9G=10,5a$
 $L=(0,-2a)$
 $R12$ Bắt đầu từ điểm $M(8a,-3a)$

2. **Ý nghĩa** là Hướng Đạo sinh biết tìm đường chính mà đi và có thể hướng dẫn kẻ khác.
- a. Ba cánh hoa nhắc nhở ba điều trong lời hứa Hướng Đạo.
 - b. Bên dưới cánh hoa có băng, hai đầu nhọn uốn cong lên tượng trưng nụ cười của Hướng Đạo Sinh.
 - c. Dưới băng có mắc sợi dây, thắt gút nhắc nhở Hướng Đạo Sinh mỗi ngày làm một việc thiện.
 - d. Hình vẽ đã gạch ô sẵn để tiện việc phóng đại khi cần đến.

3. Huy Hiệu Tuyên hứa:

Hoa Bách hợp màu đỏ được dệt trên nền xanh lục (lá cây). Huy hiệu này đeo ở túi áo bên trái sau khi đã tuyên hứa.

4. Huy hiệu bằng kim khí:

- a. Hoa Bách Hợp bằng kim khí đính trên đai phía trước mặt mũ (nón) rộng vành, hoặc phía bên mang tai trái đối với mũ bê-rê.
- b. Ngày nay, có thể thay thế bằng huy hiệu dệt (hoặc thêu) trên vải để tránh bị thương khi hoạt động mạnh có thể bị huy hiệu kim khí va quệt hay đâm vào.

5. Băng Hướng Đạo Việt Nam:

Băng này thêu băng chữ in hoa màu đỏ trên nền trắng và may ở trên túi áo bên phải.

6. Quốc kỳ:

Mỗi khi tham gia các sự kiện có tính quốc tế (hội nghị, họp mặt, họp bạn...), Huynh trưởng và Đoàn sinh phải mang Quốc kỳ (kích thước: 6x4 cm) trên vai áo bên phải sát với cầu vai. Trên băng Đoàn.

Điều 5. ĐĂNG HIỆU THIÊU SINH

Đăng hiệu là những huy hiệu chỉ những đẳng cấp Hướng Đạo tức là trình độ rèn luyện đã đạt được của Thiêu sinh.

1. **Đăng hiệu Tân Sinh:**

- a. Đồng phục Hướng Đạo.
- b. Khăn quàng ngành Thiếu có thêu hoa Bách Hợp Hướng Đạo Việt Nam. (ở góc vuông của khăn quàng)
- c. Băng Hướng Đạo Việt Nam may trên túi áo bên phải.
- d. Hoa Bách hợp Tuyên hứa có cạnh 3,5cm x 4,5 cm, trên túi áo trái
- e. Băng Đoàn , Liên đoàn và huy hiệu Đạo, trên vai áo phải
- f. Tua vai Đội.



2. **Đăng hiệu Thiếu sinh Hạng Nhì:**

Như trên, thêm băng châm ngôn “SẮP SẴN” chữ vàng trên nền xanh lục, có cạnh 2,5 cm x 5 cm đính ở tay áo bên trái phía dưới tua vai Đội.



3. **Đăng hiệu Thiếu sinh Hạng Nhất:**

Thay thế bằng huy hiệu hoa Bách Hợp 8 cạnh mang giữa tay áo bên trái.



4. **Đăng hiệu Thiếu sinh Việt Nam :**

Thay thế bằng huy hiệu “Hướng Đạo Việt Nam” (hình chiếc khiên có đầu Rồng màu vàng nền xanh lục viền đỏ).



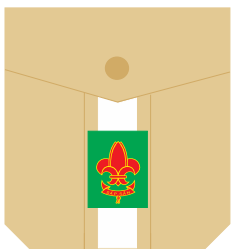
Điều 6: CẤP HIỆU

Cấp hiệu là những huy hiệu chỉ cấp bậc trong đơn vị:

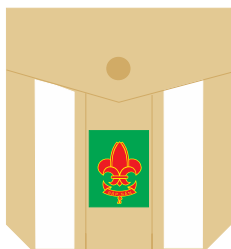
1. Cấp hiệu Thiếu sinh :

Cấp hiệu Thiếu sinh là băng dọc màu trắng rộng 2 cm may ở túi trái.

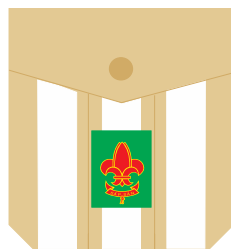
- Đội phó: 1 băng (luồn dưới hoa Bách Hợp).
- Đội trưởng: 2 băng hai bên hoa Bách Hợp.
- Đội trưởng nhất: 3 băng (1 băng giữa luồn dưới hoa Bách Hợp).



Đội phó



Đội trưởng



Đội trưởng nhất

2. Cấp hiệu Trưởng ngành Thiếu :

Cấp hiệu Trưởng là huy hiệu bằng kim khí, có túm lông ở giữa đính trên đai mũ phía bên trái và 4 tua vai dài 13 cm đeo bên vai áo bên trái sát cầu vai:

- Thiếu trưởng: túm lông và 4 tua màu lục
- Thiếu phó và các Trưởng phụ tá: dùng cấp hiệu như Thiếu Trưởng nhưng túm lông có thêm 1 vạch nâu ở giữa và tua vai thêm một vạch nâu 1 cm may ở phía trên.



Túm lông và
tua vai Thiếu trưởng



Túm lông và
tua vai Thiếu phó

Điều 7: CHUYÊN HIỆU:

1. Chuyên hiệu là những huy hiệu hình tròn có đường kính $d = 3$ cm, dệt bằng vải để chỉ chuyên môn của Thiếu sinh.
2. Một Thiếu sinh chỉ được mang chuyên hiệu khi đã đạt được đẳng thứ Tân sinh.
3. Chuyên hiệu được đeo ở tay áo bên trái, dưới đẳng hiệu.
4. Chuyên hiệu Thiếu sinh được mang theo thứ tự đặt trước hay sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.
5. Riêng chuyên hiệu “CỨU THƯƠNG” được mang vào cả hai tay áo và đính trên tất cả các chuyên hiệu khác.

Điều 8: TUADỘI

Gồm có 4 chiếc, hai màu khác nhau theo màu đặc trưng cho con vật biểu tượng của Đội, rộng 2 cm, dài 13 cm đính ở vai bên trái sát với cầu vai.

Màu sắc được quy định theo bảng kê dưới đây :

1. Báo, Beo ... cam, xám đậm
2. Bói cá ... xanh lục nhạt, cam
3. vàng
4. Bò câu ... xanh, xám
5. Bò nông, Vạc ... xám, xanh lục
6. nhạn Cá sấu ... xanh lục đậm, nâu
7. Cáo, Chồn ... nâu đen
8. Chim Cắt, Ó ... xanh da trời, cam
9. Cò, Sếu ... trắng đỏ
10. Cọp, Hồ ... đen, cam
11. Cú vọ ... nâu, vàng
12. Đại bàng ... xanh lục đậm, đen
13. Én ... xanh lục đậm,
14. trắng
15. Gà ... xanh lục đậm,
16. vàng

17. Họa mi xanh đậm, nâu
18. Hoẵng, hươu, mang, nai nâu, xanh lục
19. nhật Mèo xám, nâu
20. Bạch nga đỏ, trắng
21. Ngựa nâu, trắng
22. Ong xám, vàng
23. Chim sẻ nâu, hồng
24. Sóc nâu, xám
25. Sơn ca xanh da trời,
26. nâu
27. Sơn dương cam, xanh lục
28. nhật
29. Sư tử đỏ, vàng
30. Voi xám trắng

Lưu ý:

Màu thứ nhất là màu của 2 tua bên ngoài, màu thứ hai là màu của 2 tua bên trong.

Không nên làm lẫn giữa màu vàng (yellow) với màu cam (orange), màu xanh (blue) với màu lục (green).

Điều 9 : BĂNG ĐOÀN – HUY HIỆU ĐẠO

1. Băng đoàn :

Băng Đoàn có hình hơi cong theo chiều vai có bề dài từ 6 đến 8 cm, cao 2 cm, nền xanh đậm (xảm) thêu tên đơn vị (Đoàn hay Liên đoàn) bằng chữ in hoa màu vàng.

Băng Đoàn được may ở vai áo bên phải gần với cầu vai.

2. Huy hiệu đạo :

- a. Mỗi Đạo có một huy hiệu để phân biệt.
- b. Huy hiệu Đạo may ở tay áo bên phải, dưới băng Đoàn.
- c. Huy hiệu Đạo phải theo những nguyên tắc sau đây:

Phải ghi tên Đạo và khu vực hoạt động của Đạo, ví dụ HOA LƯ, SÀI GÒN...

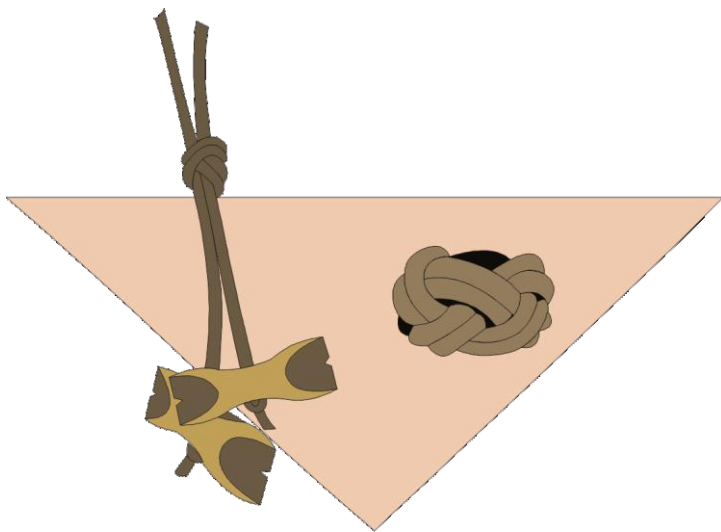
Bề ngang không quá 5 cm.

Bề đứng không quá 6 cm.

Phải đăng ký và được sự chấp thuận của BDH - HDVN.

Điều 10: BĂNG TRƯỞNG

1. Trưởng đã qua Dự Bị Huy hiệu Rừng mang khăn quàng ngành và khâu da tết hai sợi.
2. Trưởng Băng Rừng (Huy hiệu Rừng - Woodbadge): Khăn quàng mặt phải màu xám, mặt trái màu hồng, có đính ở phía sau mảnh vải hình chữ nhật dệt hình riêng của trại Gilwell – Khâu bằng da tết hai sợi, dây đeo cổ bằng da có đính hai mẫu gỗ theo kiểu Dinizulu.
3. Khăn quàng Băng Rừng chỉ sử dụng trong các buổi họp Trưởng, các khóa huấn luyện hay các dịp họp mặt . Khi sinh hoạt tại đơn vị chỉ mang khăn quàng ngành, dùng khâu da tết hai sợi và mang dây đeo cổ có hai mẫu gỗ.



Khăn quàng Trưởng HHR, Khâu , Gỗ

Điều 11 : CÁC HUY HIỆU KHÁC

1. Sao thâm niên :

Sao 6 cánh bằng kim khí, đính trên một vòng tròn bằng nỉ theo màu ngành, đeo ở trên túi áo bên trái.

Mỗi ngôi sao tượng trưng cho một năm sinh hoạt thật sự trong ngành đó, tính từ ngày tuyên hứa hay chuyển ngành, sau khi trừ những thời gian gián đoạn hoạt động nếu có.



2. Băng danh dự thiếu sinh :

- Mỗi Thiếu sinh có một băng danh dự được may bằng vải, màu kaki bản rộng 10 cm, hai đầu cắt đuôi én.
- Băng danh dự được mang chéo từ vai trái qua thắt lưng phải trong các dịp lễ long trọng như họp bạn, đại lễ...
- Phía trước gắn các huy hiệu Hướng Đạo: Sao thâm niên, các huy chương, các đẳng hiệu, chuyên hiệu mà em Thiếu sinh đã đạt được khi sinh hoạt ở Nhi đoàn, Ấu đoàn và Thiếu đoàn.

3. Huy hiệu thường phục :

Khi mặc thường phục, các Thiếu sinh đã tuyên hứa hoặc các Trưởng ngành Thiếu có thể dùng hoa Bách Hợp bằng kim khí khổ nhỏ đính ở ve bên trái áo ngoài hoặc ở bên trái túi áo somi.

4. Huy hiệu ân nghĩa và danh dự :

- Huy hiệu dành cho các thành viên Ban Điều Hành – Hướng Đạo Việt Nam, các hội viên danh dự, ân nhân và bảo trợ.
- Các loại huy chương để tặng thưởng cho cá nhân hoặc đơn vị có thành tích hay công trạng đặc biệt đối với phong trào sẽ do Ban Điều Hành – Hướng Đạo Việt Nam ấn định.

Tạm thời chưa có quy định cụ thể.

5. Huy hiệu thành tích công dân :

Các huy hiệu của quốc gia hay thành phố trao thưởng cho các Huynh trưởng hoặc Hướng Đạo Sinh có những đóng góp, những công trạng xuất sắc trong các lãnh vực phục vụ hay cứu cấp cũng được mang trên đồng phục Hướng Đạo và do Ban Điều Hành – Hướng Đạo Việt Nam quy định.

Tạm thời chưa có quy định cụ thể.

6. Các huy hiệu sự kiện :

Các huy hiệu sự kiện như Trại, hội nghị, Sinh hoạt ...

chỉ mang không quá 6 tháng. Huy hiệu được mang trên túi áo trái.

CHƯƠNG III : QUỐC KỶ VÀ ĐOÀN KỶ

Trong các hoạt động của phong trào Hướng Đạo, ta cần phân biệt các tiêu hiệu quốc gia là Quốc kỳ tượng trưng cho đất nước và biểu hiệu của đơn vị là cờ Đoàn, cờ Đội.

Ngoại trừ các biểu hiệu kể trên, không được dùng đến các loại cờ khác.

Điều 12: QUỐC KỶ

1. Qui định chung

- Quốc kỳ bằng vải, hình chữ nhật chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài, Cạnh đứng cờ may các đôi dây (để dùng khi treo trên dây kéo cờ). Cạnh đứng cờ phải tương xứng với chiều cao cột cờ (Cạnh đứng $\times 10$ lần = Chiều cao cột cờ).
- Mỗi đơn vị Hướng Đạo phải có một Quốc kỳ đúng quy định và được giữ ở nơi trang trọng nhất (Mình nghĩa đường hoặc nơi làm việc của Trưởng trại).
- Quốc kỳ phải được giữ gìn sạch sẽ, lành lặn và cân đối với cột cờ.
- Trong các buổi lễ chánh thức có một đoàn thể HĐVN tham dự,

Quốc kỳ phải được mang ra chào.

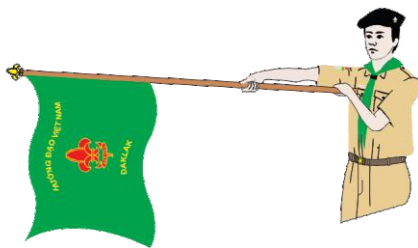
- e. Quốc kỳ phải treo riêng biệt trên một cột cờ, không được treo chung với bất cứ cờ hay dấu hiệu nào khác.
- f. Khi thượng cờ, Quốc kỳ phải trương rộng và kéo tới đỉnh cột.
- g. Trong các cuộc gặp gỡ hay họp bạn Quốc tế, Quốc kỳ các nước đều treo cao bằng nhau, trên những cột riêng biệt bằng nhau.

2. Quốc kỳ diễn hành :

- a. Thể diễn hành, Quốc kỳ Việt Nam luôn luôn do một huynh trưởng mang, kèm với hai HDS hai bên và ba HDS đi phía sau, tất cả cùng mang găng tay trắng.
- b. Khi mang Quốc kỳ tay trái giữ đuôi cán cờ chịu vào thắt lưng, tay phải nắm thân cán cờ đưa thẳng ra đằng trước hợp thành một góc 45 độ so với phương thẳng đứng.
- c. Cán Quốc kỳ dài 2,1m, trên đầu cán cờ có gắn mũi giáo



Thể Diễn Hành



Thể Đoàn Kỳ chào Quốc kỳ

3. Nghi lễ đối với quốc kỳ

- a. Khi gặp Quốc kỳ đang diễn hành hay gặp lễ chào cờ của bất kỳ đoàn thể nào, các Hướng Đạo Sinh cũng phải nghiêm chào.
- b. Trong một buổi lễ hay một cuộc diễn hành, chỉ dùng một Quốc kỳ ở cấp cao nhất mà thôi.
- c. Nếu buổi chào cờ mà không có và không tiện làm cột cờ (lễ tuyên hứa...), có thể sử dụng Quốc kỳ gắn trên cán cờ và vị trí

của Quốc kỳ ở bên phải (từ dưới nhìn lên).

- d. Khi có Quốc tang, Quốc kỳ phải mang băng đen trong suốt thời gian ấn định, khi thượng cờ phải kéo lên tận đỉnh rồi mới hạ xuống nửa thân cột. Lúc hạ cờ cũng vậy, cờ phải kéo lên đỉnh, giữ một lúc rồi mới hạ cờ xuống.
- e. Trước khi diễn hành, đoàn rước cờ đến nhận cờ tại Minh Nghĩa đường với đội hình như trên khi có tín hiệu của Trưởng trực, đoàn rước cờ sẽ lần lượt đi theo hành trình đã sắp sẵn.
- f. Khi ngang qua lễ đài, Trưởng mang cờ hướng mặt về phía các Trưởng trên hàng danh dự, đoàn hộ cờ đưa tay lên chào.
- g. Khi Quốc kỳ đi ngang qua lễ đài, các Trưởng và tất cả Hướng Đạo Sinh đều phải chào theo nghi thức Hướng Đạo.
- h. Trong tất cả các buổi lễ cũng như trong các hoạt động khác, Quốc kỳ luôn mang theo thê diễn hành. Lúc tan và lúc nghỉ, Quốc kỳ mới được hạ cán chắm đất.
- i. Trong các buổi lễ chào cờ, Quốc kỳ được treo trên dây để kéo lên cột cờ bằng các đôi dây vải, các đoàn sinh luôn lưu ý để không treo ngược quốc kỳ.

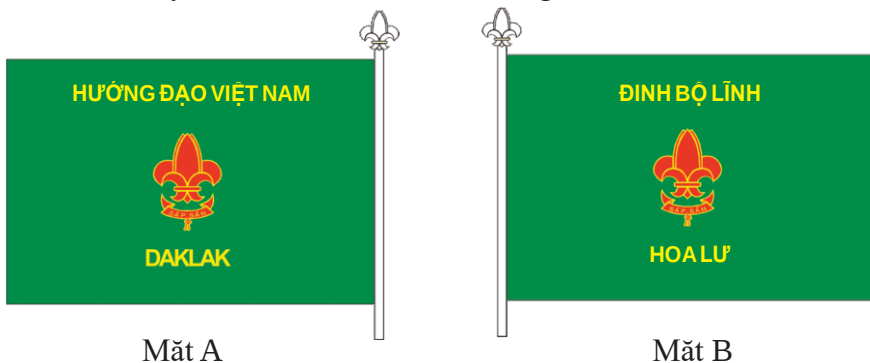
Điều 13: ĐOÀN KỶ

- 1. **Cờ Đoàn** (Đạo, Liên đoàn, Thiếu đoàn...) bằng vải, hình chữ nhật không may tua có kích thước 80 cm x 120 cm, nền màu xanh lục, Cạnh đứng cờ may 7 bộ đai (để dùng khi sử dụng cán cờ) và với những chi tiết sau:
- 2. **Mặt A:**
 - a. Thêu dòng chữ HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM màu vàng với chiều cao 8 cm.
 - b. Thêu huy hiệu Hướng Đạo Việt Nam màu đỏ ở giữa với chiều cao 32 cm.
 - c. Tên địa phương ở phía dưới với chữ màu vàng, chiều cao 8 cm.
 - d. Các khoảng trống giữa các dòng chữ và huy hiệu cách nhau 8 cm.

3. Mặt B:

- a. Thêu huy hiệu Hướng Đạo Việt Nam màu đỏ ở giữa với chiều cao 32 cm.
- b. Phía trên huy hiệu thêu tên đơn vị Thiếu đoàn hay Liên đoàn màu vàng với chiều cao 8 cm.

Phía dưới huy hiệu thêu tên Đạo màu vàng với chiều cao 8 cm.



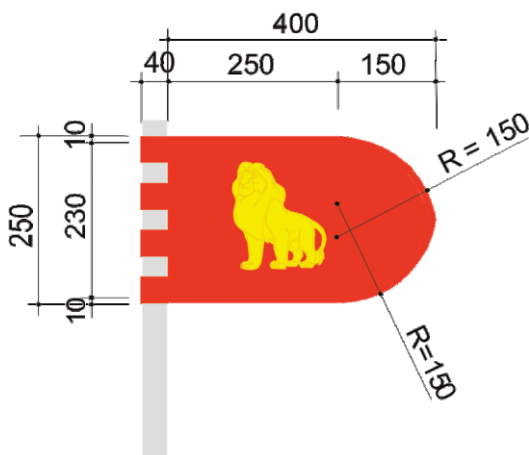
4. Cờ Đoàn được đính vào cán cờ cao 2m10, trên đầu có gắn Hoa Bách Hợp cao 20 cm màu trắng.
5. Cờ Đoàn do một Phó đoàn trưởng hay một Trưởng phụ tá mang với hai Thiếu sinh đi kèm hai bên. Tất cả đều mang găng tay trắng.
6. Trong một buổi tập hợp (khi họp Đoàn, lễ tuyên hứa hay diễn hành); luôn ở thế “Sẵn”.
7. Lúc được nghỉ, cán cờ để nghiêng bên phải như gậy Hướng Đạo.
8. Cờ Đoàn chỉ được dùng khi đơn vị được thừa nhận. Đạo hay Liên đoàn sẽ trao cờ cho Đoàn và phải trao trả cho Đạo hay Liên đoàn khi nào đơn vị bị giải tán.
9. Khi có Quốc tang, cờ Đoàn mang băng tang ở đầu cán cờ dưới chân Hoa Bách Hợp trong suốt thời gian ân định.
10. Tại Đoàn quán, cờ Đoàn được đặt ở nơi danh dự. Tại trại, cờ Đoàn được dựng dưới chân cột cờ và không bao giờ được kéo lên cùng với Quốc kỳ. Khi diễn hành, cờ Đoàn phải đi phía sau Quốc kỳ.

Điều 14: CỜ ĐỘI

1. Cờ Đội được may bằng vải hình chữ nhật, bo tròn hai góc trên và

dưới của cạnh bìa với $R = 15$ cm.

2. Kích thước cờ Đội là chiều cao = 25 cm và chiều dài = 40 cm, màu nền của cờ là màu thứ nhất của tua vai Đội.
3. Trên cờ được thêu (hoặc in, vẽ...) hình con vật biểu tượng của Đội, đầu biểu tượng quay về phía cạnh đứng. Màu của biểu tượng là màu thứ hai của tua vai Đội.
4. Cờ Đội do Đội trưởng mang trên gậy của mình.
5. Lưu ý: Cờ Đội là biểu trưng của Đội, không bao giờ được để nằm dưới đất. Tua Đội được mang vào cờ Đội nếu toàn Đội đã tuyên hứa. Chuyên hiệu cũng được may vào cờ nếu toàn Đội đều đã đạt được chuyên hiệu ấy.
6. Cờ Đội tượng trưng cho sự có mặt (quyền hạn) của Đội trưởng nên luôn được Đội trưởng mang theo mình, chỉ khi nào vắng mặt mới uỷ quyền cho Đội phó thay thế.



Cờ Đội



Tua Đội

CHƯƠNG IV : CÁC LỐI ĐI, ĐỨNG VÀ CHÀO

Điều 15 : CÁC LỐI ĐI ĐỨNG

1. Thế “sẵn” (nghiêm):

Đứng thẳng người, ngực ưỡn ra, mặt hơi ngược lên, mắt nhìn thẳng, hai bàn chân mở ra 45 độ, gót chân khít nhau. Đuôi gậy để ở

mũi giày bên phải, gậy và hai tay để thẳng dọc theo thân mình.

2. Thế “nghỉ”:

- Trường hợp không có gậy: Đứng thẳng người, chân trái đưa ra ngang vai, hai tay để ra phía sau (ngang thắt lưng).
- Trường hợp có gậy: Đứng thẳng người chân trái đưa ra ngang vai, tay phải đưa gậy ngã ra phía trước một góc 30 độ, tay trái đặt ra phía sau ngang thắt lưng.

3. Đổi tư thế “nghỉ” sang “sẵn” (và ngược lại)

- Khi đang đứng ở thế “Sẵn” (nghiêm) mà nghe Trường hô “Nghỉ” hoặc thấy thủ lệnh của Trường thì chân trái đưa ra ngang vai, hai tay để ra sau thành thế “Nghỉ”, nếu có gậy thì đưa gậy ra như đã hướng dẫn.
- Trường hợp nghe “Hướng Đạo sinh - Sắp!” hoặc nhìn thấy thủ lệnh của Trường yêu cầu trở về thế “Sẵn” (nghiêm) thì trả lời “Sẵn”, khép ngay chân trái và gậy vào người. Đồng thời thẳng tay xuống cho thành thế “Sẵn” như đã nói trên.
- Khi di chuyển, Thiếu sinh luôn giữ tư thế tự nhiên và thông thả, nhưng không kém phần hùng mạnh, chân không kéo lê trên hè phố. Miệng luôn tươi tỉnh, mắt để ý quan sát quanh mình.
- Nếu có mang theo gậy thì kẹp nơi nách phải, mũi nhọn quay xuống đất tay phải uôn quanh gậy và luôn chú ý để không chạm vào gót chân người đi trước.



Thế Sẵn (Nghiêm)



Thế Nghỉ

Điều 16 : CÁC LỜI CHÀO CỦA THIẾU SINH



Chào có mũ



Chào không mũ



Thủ hiệu



Đoàn sinh mới



Chào có gậy



**Chào không mũ
không gậy**



**Thường phục
chào bằng Thủ hiệu**

1. Thủ hiệu:

Đưa bàn tay mặt (phải) lên vai, cùi tay sát vào người, đưa ba ngón tay lên khít vào nhau, còn ngón tay cái đè lên ngón út.

2. Chào không gậy:

Bàn tay mặt đưa lên nón (mũ), ngón tay trở chạm vào vành nón, bàn tay hơi chênhr ra phía trước mặt, cánh tay ngang với vai.

Chào xong bỏ tay xuống và đứng lại thế “Sẵn”.

Trường hợp chào Trưởng, phải đợi chào lại rồi mới bỏ tay xuống.

3. Chào có gậy:

Đứng thế “Sẵn”, trao gậy sang tay trái cho gậy chéo trước người.

Rồi đưa tay mặt lên vành nón “mũ” chào như trên.
Chào xong, trao gậy về tay mặt, đứng lại thế “Sẵn”.

4. Chào không mũ:

Nếu mặc đồng phục Hướng Đạo mà không đội mũ thì khi chào cũng đưa tay lên trán để chào (sao cho ngón trỏ ngang chân mày mắt phải).

5. Chào có mũ: Thiếu sinh mặc đồng phục, chào trên vành nón.

6. Thiếu sinh khi mặc thường phục đội nón (mũ) hay không đội nón thì dùng thủ hiệu để chào.

7. Thiếu sinh đã tuyên hứa dùng tay trái để bắt tay nhau.

8. Khi Thiếu sinh trình diện với Trưởng thì chào, rồi đứng thế “Sẵn” cho đến khi Trưởng cho phép đứng thế “Nghỉ”, nếu có xung hô thì thưa “Trưởng”.

9. Khi đi diễn hành hoặc khi di chuyển cả đơn vị (Thiếu đoàn, Đội) Đoàn trưởng chào thay cho cả Đoàn.

10. Chỉ những Thiếu sinh đã tuyên hứa mới được phép dùng thủ hiệu. Đoàn sinh mới dùng các thế chào giống như trên (theo hình), nhưng chào bằng năm ngón tay khép chặt vào nhau.

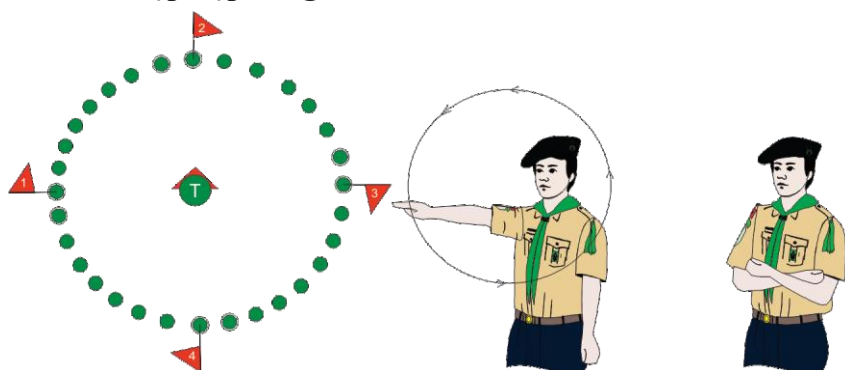
11. Ngoại trừ những trường hợp tiếp đón long trọng, Thiếu sinh không dùng các lối chào kê trên đôi với những người ngoài Phong trào.

CHƯƠNG V: TẬP HỢP VÀ HIỆU LỆNH

Điều 17: Nguyên tắc chung

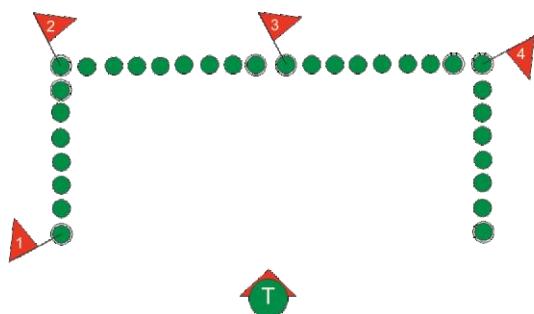
1. Muốn tập hợp Đoàn, Trưởng trực thổi một tiếng còi dài (-) cho mọi người chú ý, sau đó mới thổi còi tập hợp: (.. ..).
2. Khi các Đội nghe tiếng còi dài chuẩn bị (-), Đội trưởng tập hợp Đội của mình theo hàng dọc. Khi nghe hiệu còi tập hợp, Đội trưởng hô tên Đội, tất cả đáp lại bằng châm ngôn Đội sau đó di chuyển nhanh về phía Trưởng trực để tham gia đội hình.
3. Khi tập hợp các Đội chạy vòng sau lưng Trưởng từ trái sang phải ngược chiều kim đồng hồ, và cùng hát.
4. Các trường hợp đặc biệt khác theo lệnh của trưởng trực

Điều 18: Tập hợp vòng tròn:



1. Thủ lệnh: Tay phải trưởng trực quay vòng tròn trước mặt từ phải sang trái ngược chiều kim đồng hồ, hoặc khoanh tay trước ngực
2. Trưởng trực (nếu là buổi họp Đoàn thì thường là Phó Đoàn trưởng hoặc một Trưởng phụ tá) thổi còi tập hợp và làm thủ hiệu, cả Đoàn chạy một vòng sau lưng Trưởng từ trái qua phải, ngược chiều kim đồng hồ, tạo thành vòng tròn.
3. Khi thấy vòng tròn đã khép kín, các Đội trưởng đã đứng vị trí qui định, Trưởng trực sẽ bỏ tay xuống hay thổi còi (.), tất cả dừng lại.
4. Khi tập hợp vòng tròn các Đội không giống hàng và hô tên Đội.

Điều 19: Tập hợp hình chữ U:

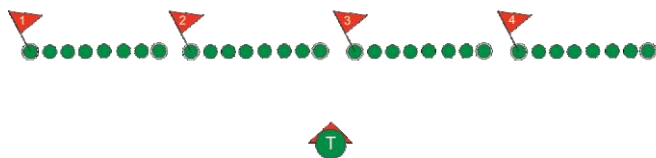


1. Thủ lệnh: Tay phải đưa lên ngang vai, khuỷu tay gấp lại tạo

thành góc 90 độ , bàn tay nắm lại.

2. Khi nghe tiếng còi tập hợp (..), Các đội chạy vòng tròn chờ thủ lệnh của trưởng trực.
3. Khi các Đội đã đến đủ và vòng tròn đã hoàn chỉnh, Trưởng trực làm thủ lệnh, cả Đoàn tự động chuyển thành hình chữ U (thông thường một Thiếu đoàn có đủ 4 Đội thì Đội 1 đứng bên cánh trái, Đội 2 và 3 sẽ đứng phía đối diện và Đội 4 đứng về phía cánh phải của Trưởng trực – Xem hình vẽ). Đội trưởng giống hàng cho thẳng, sau đó cả Đoàn theo thứ tự trước sau hô tên Đội, các Đội sinh chuyển về thế “Sẵn” và đáp lại bằng chạm ngón của Đội. Đội trưởng phát còi và tất cả Đoàn sinh cùng quay về phía bên trong.
4. Đội trưởng 1 hô: “Chào”, toàn Đoàn cùng đưa tay lên nón (mũ) chào Trưởng trực.
5. Đội hình chữ U cách Trưởng trực tối thiểu 3 bước chân, tính từ đường thẳng nối hai đầu chữ U đến Trưởng trực.
6. Đội hình này thường dùng khi cử hành các nghi lễ như chào còi, tuyên hứa, phong nhậm ...

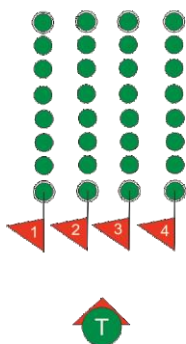
Điều 20 : Tập hợp hàng ngang



1. Thủ lệnh: Trưởng trực dang cánh tay phải nằm ngang, Bàn tay khép chặt , lòng bàn tay úp xuống.
2. Khi nghe tiếng còi tập hợp (..) Các Đội chạy vòng tròn chờ thủ lệnh của Trưởng trực.
3. Khi các Đội đã đầy đủ và vòng tròn đã tiếp giáp với nhau. Trưởng trực sẽ làm thủ lệnh và các Đội tự chuyển đội hình thành hàng ngang cách Trưởng trực 6 bước chân (khoảng 3 mét).

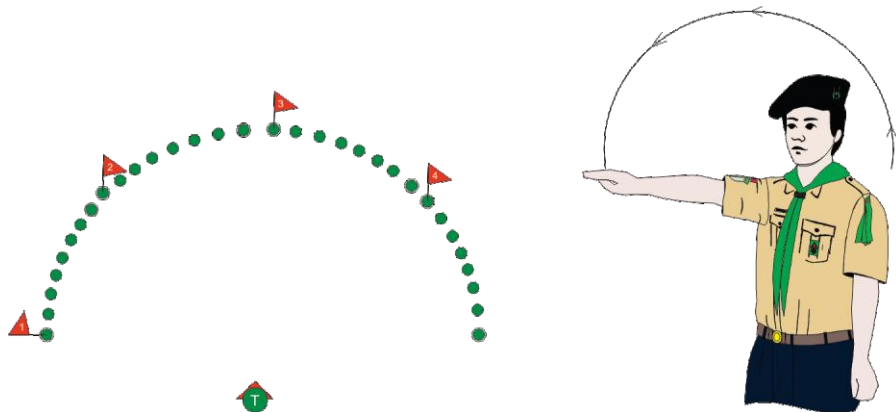
4. Các Đội trưởng giống hàng cho thẳng, sau đó cả Đoàn theo thứ tự trước sau hô tên và chạm ngón Đội, Đội trưởng phát cờ Đội và quay về phía bên phải, các Đội sinh quay về phía bên trái để đối diện với Trưởng trực.
5. Đội trưởng 1 hô: “Chào”, toàn Đoàn cùng đưa tay lên nón (mũ) chào Trưởng trực.
6. Đội hình này thường dùng khi Trưởng cần dặn dò trước khi tiến hành những trò chơi, chuẩn bị xuất phát hay tập thể dục ...

Điều 21 : Tập hợp hàng dọc



1. Thủ lệnh: Trưởng trực đưa cánh tay phải ra trước mặt nằm ngang lòng bàn tay úp xuống.
2. Khi nghe tiếng còi tập hợp (.. ..) các Đội trưởng điều khiển Đội chạy thẳng đến trước mặt Trưởng (không chạy vòng tròn). Theo thứ tự từ trái sang phải (của Trưởng trực), Tuỳ theo địa thế rộng hay hẹp mà đứng cách Trưởng trực 3 mét, (tính từ đường thẳng nối các đội trưởng đến Trưởng trực).
3. Đội trưởng giống hàng, hô tên Đội sau đó quay lại đối diện với Trưởng trực.
4. Đội trưởng 1 hô: “Chào”, các Đội trưởng cùng đưa tay lên chào Trưởng trực, các Đội sinh đứng thế “Sẵn”, không chào.
5. Đội hình này thường dùng khi Trưởng cần dặn dò trước khi tiến hành những trò chơi, chuẩn bị xuất phát...

Điều 22 : Tập hợp hình bán nguyệt (nửa vòng tròn):



1. Thủ lệnh: Trưởng trực đưa tay phải ngang vai rồi quay $\frac{1}{2}$ vòng tròn qua bên vai trái và ngược lại.
2. Khi nghe tiếng còi tập hợp (.. ..) Các Đội chạy vòng tròn chờ thủ lệnh của Trưởng trực.
3. Khi Trưởng trực làm thủ lệnh, các Đội sẽ đứng thành hình nửa vòng tròn trước mặt Trưởng, theo thứ tự từ trái sang phải (của Trưởng trực), tùy theo địa thế rộng hay hẹp mà đứng cách Trưởng trực 3 mét, (tính từ đường thẳng nối hai đầu cung đến Trưởng trực).
4. Cả Đoàn theo thứ tự hô tên Đội và quay về phía Trưởng trực,
5. Đội trưởng 1 hô: “Chào” thì cả Đoàn cùng đưa tay lên chào Trưởng.
6. Đội hình này thường dùng khi cử hành các nghi lễ như chào cờ, tuyên hứa, phong nhậm...

Điều 23 : Họp Đội trưởng

1. Hiệu lệnh: Trưởng trực thổi tiếng còi dài để lưu ý sau đó thổi chữ V (. . . -) theo tín hiệu morse.
2. Các Đội trưởng chạy đến đứng hàng ngang trước mặt theo thứ tự Đội 1 từ bên tay trái của Trưởng.

3. Khi đầy đủ Đội trưởng 1 hô: “Chào” tất cả cùng đưa tay nón chào.
4. Thường thì Trưởng sẽ dặn dò và phân công việc cần làm cho các Đội trưởng.

Điều 24 : Các thủ lệnh thường dùng khác :

1. Tan hàng: Trưởng trực đứng thế nghiêm, hai bàn tay nắm lại, hai cánh tay chéo trước ngực rồi giật cánh tay ra hai bên, tất cả chào nhau, làm tiếng AAA và Tan hàng.
2. Chuẩn bị, chú ý: Trưởng trực đưa thẳng tay phải lên trời, bàn tay mở ra trước, Đoàn sinh đứng thế “Nghỉ” im lặng hướng về phía Trưởng trực.
3. Thế Sẵn: Trưởng trực hạ nhanh tay phải xuống. Đoàn sinh chuyển sang đứng thế “Sẵn”.
4. Ngưng! (im lặng): Trưởng trực đặt tay trái nằm ngang, lòng bàn tay hướng xuống đất, bàn tay phải hợp với bàn tay trái thành hình chữ T.
5. Các hiệu còi (tín hiệu Morse) thường dùng :
 - a. Chuẩn bị : một tiếng còi dài (-)
 - b. Tập hợp : 4 chữ I (.. ..)
 - c. Hợp Đội trưởng : Chữ V (... -)
 - d. Cứu cấp : SOS (... - - - ...)

CHƯƠNG VI: NGHI LỄ NGÀNH THIÊU

Điều 25 : Nguyên tắc chung

1. Mỗi khi khai mạc trại hay bắt đầu một buổi sinh hoạt Đoàn. Mỗi buổi sáng ở trại, lúc tập hợp lần thứ nhất trong ngày thì phải tổ chức lễ chào cờ.
2. Lễ chào cờ luôn luôn phải đơn giản nhưng trang nghiêm và được chuẩn bị cẩn thận.

Điều 26 : Nghi thức rước cờ

1. Trước giờ chào cờ 10 phút, Đội trực sẽ tiến hành nhận Quốc kỳ và cờ Đoàn từ Trại trưởng hay Trưởng trực để chuẩn bị cho lễ chào cờ.
2. Đội trưởng Đội trực nhật tập trung tất cả Đội sinh, Sau khi gióng hàng thì tuân tự theo hàng một tiến về Minh Nghĩa đường (hoặc lều Trường).
3. Cả Đội trình diện theo hàng ngang (cách tối thiểu 3 bước) trước Trại trưởng (hay Trưởng trực), Đội trưởng hô tên Đội, các Đội sinh đáp lại bằng châm ngôn của Đội mình. Cả Đội cùng quay về phía Trưởng, cùng chào Trưởng khi có khẩu lệnh của Đội trưởng.
4. Đội trưởng và Đội phó cùng tiến lên đối diện Trưởng và Đội trưởng nói: *“Thưa Trưởng, chúng em xin nhận Quốc kỳ và Đoàn kỳ để chuẩn bị lễ chào cờ”*.
5. Trại trưởng (hay Trưởng trực) sẽ trao Quốc kỳ và Đoàn kỳ đang được xếp gọn ghề cho Đội phó. Cả Đội cùng chào Trưởng và di chuyển theo hàng dọc với Đội phó mang cờ đi trước, sau đó là Đội trưởng và đến các Đội sinh cùng trở về cột cờ.
6. Toàn Đội cùng treo Quốc kỳ vào dây cờ, Đoàn kỳ vào cán cờ dưới sự hướng dẫn và kiểm tra của Đội trưởng, sau đó cùng trở về góc Đội.

Điều 27 : Lễ Chào cờ



Toàn cảnh Lễ Chào cờ có cột cờ

1. Có cột cờ:

- a. Chuẩn bị: Rước và Treo Quốc kỳ, cờ Đoàn. Hai Thiếu sinh kéo Quốc kỳ, một Thiếu sinh cầm cờ Đoàn, Thiếu sinh đọc Lời Hứa, Thiếu sinh đọc Luật, Chương trình lễ chào cờ (Đội trực đảm nhận, Trưởng trực kiểm tra và chịu trách nhiệm).
- b. Đội hình: Tập hợp theo đội hình chữ U, cánh cung, hàng ngang, tùy theo qui mô và địa hình.
- c. Ba Thiếu sinh kéo cờ và cầm cờ vào vị trí (hai Thiếu sinh kéo cờ đứng hai bên cột cờ, cách nhau 1m hướng mặt nhìn nhau, Thiếu sinh cầm cờ Đoàn đứng bên trái từ dưới đội hình nhìn lên).
- d. Trưởng trực cho chỉnh đốn y phục chuẩn bị đón Trưởng, sau đó làm thủ lệnh cho cả Đoàn chuyển sang thế “Sẵn”.
Trưởng trực bước đến trước mặt Đoàn trưởng, chào và nói :
 - “*Thưa Trưởng, Đoàn đã tập hợp xong Xin mời Trưởng*”
 - Thiếu Trưởng chào lại và nói: “*Cảm ơn Trưởng*”.
- e. Thiếu trưởng mời Ban Huynh trưởng và Quan khách (nếu có) vào vị trí trung tâm, đối diện với các em.
- f. Trưởng trực về vị trí của mình (đứng chệch về bên phải, gần Đội trưởng đội 1 (từ dưới nhìn lên) và hô lớn: “**Chào**”.
Cả Đoàn đưa tay lên nón cùng chào.
Trưởng trực:
 - “*Mời các Trưởng cùng hướng về kỳ đài để làm lễ chào cờ*”.
Ban Huynh trưởng cùng quay lại hướng về phía cột cờ.
Trưởng trực hướng về Quốc kỳ làm thủ lệnh và hô lớn:
 - “*Hướng đạo sinh... Sắp*”.Cả Đoàn cùng đáp lại:
 - “**Sẵn**”.Trưởng trực :
 - “**Chào cờ... Chào**”.
- g. Mọi người cùng đưa tay lên chào, mắt nhìn theo lá Quốc kỳ đang được hai Thiếu sinh kéo nhanh lên đỉnh.
- h. Cờ Đoàn được nâng thẳng lên sau đó hạ xuống nằm ngang (song song với mặt đất) để chào Quốc kỳ.
- i. Khi cờ kéo tới đỉnh, Trưởng trực ra khẩu lệnh “*Thôi*”.

Mọi người thôi chào.

- j. Trưởng trực: Xướng nhạc hiệu Quốc gia.

Cả Đoàn cùng hát to và giữ đúng nhịp.

- k. Trưởng trực xướng nhạc hiệu bài Hội ca.

- Đoàn kỳ được nâng lên (trở về thế diễn hành 45°).
- Cả Đoàn cùng hát, khi hát xong Trưởng trực hô: *“Thôi”*.
- Các Trưởng tự động quay lại đối diện với Đoàn.
- Hai Thiếu sinh kéo cờ buộc dây vào cột sau đó lùi lại 3 bước, cùng đưa tay lên chào và trở về vị trí của Đội mình.

- l. Trưởng trực: ***“Lời Hứa Hướng Đạo Việt Nam”!***

Em Thiếu sinh được chọn chạy vòng sau lưng các Trưởng, vào vị trí trung tâm, chào Trưởng, chào cả Đoàn rồi quay lại, tay phải làm thủ hiệu, đọc to, rõ ràng Lời Hứa Hướng Đạo, tất cả làm thủ hiệu và thầm đọc theo (Trưởng trực nhắc nhở cả Đoàn làm thủ hiệu)

Đọc xong, Thiếu sinh chào các Trưởng, quay lại chào cả Đoàn

- m. và chạy vòng sau lưng các Trưởng để về vị trí của Đội mình.

Trưởng trực: ***“Mười điều luật Hướng Đạo”!***

Em Thiếu sinh được chọn chạy vòng sau lưng các Trưởng, vào vị trí Trung tâm, chào Trưởng, chào cả Đoàn rồi quay lại, đọc to, rõ ràng mười điều luật Hướng Đạo sau đó chào các Trưởng, cả Đoàn và trở về vị trí. Cả đoàn cùng hát bài "Luật Hướng đạo".

- n.

Trưởng trực: ***“Sau đây là câu chuyện dưới cờ, kính mời anh Thiếu trưởng”!***

Thiếu trưởng bước lên, chào Trưởng, chào cả đoàn rồi nói một câu chuyện ngắn, gọn. Thiếu trưởng giới thiệu các vị khách và các Trưởng (nếu có).

Sau đó tiến hành các lễ nghi riêng của Thiếu đoàn như phong

- o. nhậm Đội trưởng, trao đăng thứ, chuyên hiệu...

Cả Đoàn cùng nhau làm tiếng reo của Hướng Đạo Việt Nam.

- Trưởng trực: ***“Lễ chào cờ đến đây là chấm dứt, tất cả chuẩn bị để tiễn các Trưởng”!***

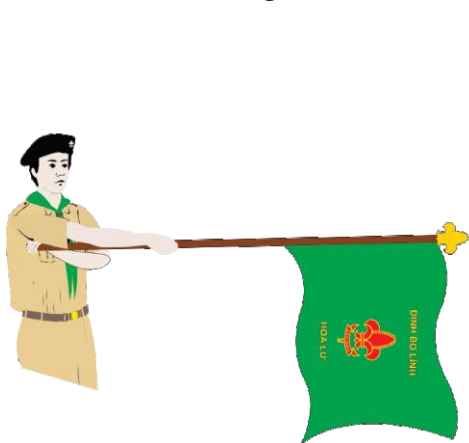
Trưởng trực hô khẩu lệnh hoặc làm thủ lệnh để các em đứng thế “Sẵn” sau đó hô: ***“Chào”!***

em về những công việc sắp tới, sau đó giải tán và các Đội trở về góc Đội của mình.

2. Không có cột cờ (Quốc kỳ Treo trên cán cờ)

- a. Lưu ý: Trong trường hợp lễ chào cờ diễn ra khi không tiện làm cột cờ thì vị trí của quốc kỳ và Đoàn kỳ quy định đứng như trong lễ tuyên hứa (Quốc kỳ bên phải và Đoàn kỳ bên trái từ dưới nhìn lên).

Nghi thức chào cờ trên áp dụng cho những dịp quan trọng, bình thường chỉ chào cờ Đoàn và hát Hội ca là được.



Cờ Đoàn bên trái



Quốc kỳ bên phải

(Dưới nhìn lên)

Điều 28 : Hạ cờ

1. Sau mỗi buổi sinh hoạt hay sau mỗi ngày trại, Quốc kỳ phải được hạ xuống và đem cất cẩn thận.
2. Đội trực theo sự điều động của Trưởng trực đến hạ cờ, cả Đội đứng hàng ngang cách cột cờ 3 mét. Hai Thiếu sinh phụ trách kéo cờ tiến lên đưa tay chào.
3. Trưởng trực thổi một hồi còi dài, cả đơn vị cùng ngưng mọi công việc, đứng nghiêm hướng về phía kỳ đài.
4. Hai Thiếu sinh kéo nhanh cờ xuống.

5. Trưởng trực thổi một hồi còi báo hiệu lễ hạ cờ đã xong.
6. Đội trực xếp cờ, theo tư thế rước cờ về Minh nghĩa đường giao lại cho Trưởng đơn vị.

Điều 29: Lễ tuyên hứa của Thiếu sinh

1. Tinh tâm:

- a. Trong dịp Thiếu sinh tuyên hứa, Đoàn trưởng có nhiệm vụ giải thích cận kề tính quan trọng của Luật và Lời Hứa Hướng Đạo, Ý thức được tính tự nguyện, vinh dự và trách nhiệm khi trở thành HDS.
- b. Tổ chức và chủ trì buổi tinh tâm (bắt buộc) để gây một ấn tượng sâu xa nơi tâm hồn và lý tưởng của Thiếu sinh.
- c. Thành phần tham dự lễ Tinh tâm gồm: Ban Huynh trưởng Thiếu đoàn và Các HDS đã tuyên hứa.

2. Chuẩn bị lễ tuyên hứa:

- a. Nên làm lễ này giữa cảnh thiên nhiên, tốt nhất là trong một dịp trại khi trời vừa hừng sáng.
- b. Không nên để công chúng hiếu kỳ đến xem. Không làm lễ này trước mặt một Sói con (Ấu sinh).
- c. Tất cả các Thiếu sinh đã tuyên hứa và chuẩn bị tuyên hứa y phục chỉnh tề, tập hợp hình chữ U, bán nguyệt, hàng ngang dưới sự điều động của Trưởng trực (Đoàn phó hoặc một Phụ tá).
- d. Một Đoàn phó cầm sẵn gậy, khăn quàng và nón (mũ) đã đính sẵn huy hiệu của Đoàn sinh sắp tuyên lời hứa.
- e. Đội trưởng của Đoàn sinh ấy cầm tua vai Đội.

3. Đội hình :

- a. Quốc kỳ ở bên tay trái và Đoàn kỳ bên tay phải của Thiếu trưởng. Tất cả ở trong tư thế “Sẵn”.
- b. Quốc kỳ và Đoàn kỳ đứng trước Thiếu trưởng 1m.
- c. Thiếu trưởng đứng giữa trung tâm.
- d. Đội hình: Tập hợp theo đội hình chữ U, bán nguyệt, hàng ngang, tùy theo qui mô và địa hình.

4. Quá trình diễn ra Lễ Tuyên Hứa :

- a. Khi có yêu cầu của Thiếu trưởng, Đội trưởng dẫn Đoàn sinh

sắp tuyên hứa đến đứng trước mặt Đoàn trưởng, cùng chào và giới thiệu đoàn sinh tuyên hứa, sau đó Đội trưởng lùi lại một bước.

Thiếu trưởng cảm ơn đội trưởng và hỏi Thiếu sinh:

- “*Em A..., Em đến đây để làm gì ?*”

Thiếu sinh:

- “*Thưa anh, Em đến đây để được tuyên lời hứa*”

Thiếu trưởng :

- “*Vậy Em có biết danh dự là gì không?*”

Thiếu sinh:

- “*Thưa biết. Danh dự là sống thế nào cho người ta tin mình*”.

Thiếu trưởng:

- “*Em có muốn lấy danh dự hứa sẽ phục vụ tín ngưỡng tâm linh và Tổ quốc, giúp ích mọi người bất cứ lúc nào và tuân theo Luật Hướng Đạo không?*”

Thiếu sinh:

- “*Thưa có*”.

Thiếu trưởng:

- “*Vậy, em hãy tuyên lời hứa của mình*”.

(Lúc này, nếu Đoàn sinh có tôn giáo sẽ bước đến trước mặt vị Tuyên úy hay Cố vấn Giáo hạnh để nhận lời chúc phúc hay phép lành theo nghi thức của tôn giáo của mình. Sau đó trở về vị trí).

Trưởng trực hô: “*Hướng Đạo Sinh... Sắp...!*”

Cả Đoàn đáp: “*Sẵn!*”

Trưởng trực: “*Thủ hiệu*”

- b. Quốc kỳ ở thế diễn hành và Đoàn kỳ ở thế chào song song với mặt đất. Cả Đoàn cùng làm thủ hiệu.
- c. Đoàn sinh tuyên hứa tay phải làm thủ hiệu, tay trái đưa thẳng trước mặt đặt lên Đoàn kỳ và tuyên Lời Hứa :

“*Tôi xin lấy danh dự hứa cố gắng hết sức :*

- *Làm bốn phận đối với tín ngưỡng, tâm linh và*

Quốc gia tôi.

- *Giúp đỡ mọi người bất cứ lúc nào.*

- *Tuân theo Luật Hướng Đạo”.*

Thiếu trưởng : “*Anh tin vào lời hứa của em*”

Thiếu trưởng bước đến gần huy hiệu Hướng Đạo lên túi áo trái của Tân sinh và bảo:

- d. “*Tôi tin chắc em sẽ giữ Lời Hứa này, bắt đầu từ nay chúng tôi nhận em vào đại gia đình Hướng Đạo*” và bắt tay trái Đoàn sinh.

- e. Các Đoàn phó bước đến đội nón, quàng khăn, trao gậy và bắt tay trái cùng nói lời chúc mừng Đoàn sinh (Thiếu trưởng nên

mời Phụ huynh Đoàn sinh tuyên hứa đến tham gia buổi lễ như trao khăn, nón...).

- f. Đội trưởng đính tua vai Đội và bắt tay Đoàn sinh.

- g. Đoàn sinh đưa tay lên nón chào các Trưởng. Các Trưởng chào đáp lại.

- h. Xong Đoàn sinh quay mặt lại, đưa tay lên chào tất cả Đoàn, Đội trưởng dẫn Đoàn sinh ấy về chỗ.

Cả Đoàn cùng hát: “*Bài ca Tuyên Hứa*”.



Toàn cảnh Lễ Tuyên Hứa

Điều 30: Lễ Phong nhậm Đội trưởng:

1. Thông thường, lễ phong nhậm Đội trưởng được tiến hành sau lễ chào cờ của đơn vị.
2. Thiếu trưởng mời các Đội trưởng lên đứng hai bên các Trưởng, tay cầm cờ Đội; trừ em sắp được phong nhậm.

Thiếu trưởng gọi:

- “*Mời em X...*”

Thiếu sinh (sắp làm Đội trưởng) bước đến trước mặt Đoàn

trưởng, đưa tay lên chào.

1. Thiếu trưởng, trong vài lời vắn tắt, nhắc lại ý nghĩa và nhiệm vụ của người anh cả trong Đội và kết luận:

- *“Hội đồng Đoàn đã tín nhiệm cử em làm Đội trưởng Đội... Vậy em có hứa gắng sức làm cho Đội của em tiến lên không?”*

Thiếu sinh:

- *“Thưa, em xin hứa”.*

Thiếu trưởng:

- *“Em có hứa làm gương mẫu trung tín với các Trưởng, luôn tận tâm với các Đội sinh, kiên tâm điều khiển Đội, làm cho ai nấy trong Đội đều giữ Luật Hướng Đạo, Luật Đoàn và tôn chỉ của Hướng Đạo không?”.*

Thiếu sinh:

- *“Thưa, em xin hứa”.*

Thiếu trưởng:

- *“Vậy bắt đầu từ nay em chính thức làm Đội trưởng Đội...”.*

Thiếu trưởng bắt tay Đội trưởng mới, cả Đoàn đứng nghiêm.

2. Đội trưởng mới được phong nhậm đưa tay lên nón chào và nói:

- *“Em xin cảm ơn anh, và xin hứa tuân theo lệnh các Trưởng và hết lòng điu dắt, giúp đỡ anh em trong Đội...”.*

3. Phó Đoàn trưởng trao gậy có buộc sẵn cờ Đội cho Đội trưởng mới và bắt tay, nói lời chúc mừng em.

Đội trưởng mới cảm ơn, chào lại và bước về chỗ Đội mình.

4. Tất cả Đội sinh Đội ấy đến để tay trái lên tay trái Đội trưởng mới. Cùng nói :

- *“Chúng em xin hứa trung thành với Đội và luôn vâng lời anh”.*

Xong ai nấy về chỗ của mình, cả Đoàn đứng nghiêm đợi lệnh của Trưởng trực.

Điều 31 : Lễ Đón Sói lên Đoàn

1. Chuẩn bị :

- a. Chọn một Đội để em Sói nhập vào sinh hoạt.
- b. Hội ý với Bầy trưởng về địa điểm tổ chức và các nghi thức khác, thường chọn nơi có địa hình ngăn cách (tượng trưng ranh giới) giữa Bầy và Thiếu đoàn, Bầy ở địa hình cao hơn

(vd: nương suối, cây cầu, con đường cắt ngang v.v...).

- c. Thông báo trước với Thiếu đoàn, chuẩn bị các hoạt động đón Sói (tùy theo tập tục của mỗi đơn vị).

2. **Đội hình:**

- a. Thiếu đoàn tập hình chữ U, ở vị trí khuất không thấy nơi Ấu đoàn đang sinh hoạt.
- b. Khoảng cách giữa Bầy và Thiếu đoàn ít nhất là 50 m ở giữa hai đơn vị là ranh giới ngăn cách tượng trưng.

3. **Đưa Tiễn em Sói:**

- a. Các nghi thức tiễn Sói do Bầy thực hiện.
- b. Sau khi từ biệt Ấu đoàn, Bầy trưởng dẫn em Sói lên Đoàn đến đường ranh giới, gặp Thiếu trưởng, chào nhau và giới thiệu tên em Sói..., thời gian sinh hoạt..., các đẳng hiệu đã qua.
- c. Thiếu trưởng đến trước chờ sẵn và đón em Sói tại đây, nói lời cảm ơn với Bầy trưởng và hứa sẽ quan tâm giáo dục em Sói.

4. **Tiếp nhận Sói:**

- a. Cuộc trao đổi xong, em Sói con chào Bầy trưởng, bước qua đường ngăn cách đến chào Thiếu trưởng.
- b. Anh Thiếu trưởng chào lại và bắt tay em Sói và đưa em Sói về Đoàn.
- c. Việc đưa em Sói về Đoàn nên tổ chức trịnh trọng (nên có tập tục công về, hay làm kiệu khiêng về, hoặc hình thức vui vẻ khác, tránh làm các em sợ).
- d. Về đến Đoàn, Anh Thiếu trưởng giới thiệu với các Thiếu sinh đồng thời trao khăn quàng cho Sói con và gọi Đội trưởng lên để nhận Đoàn sinh mới.
- e. Đội trưởng nói lời cảm ơn Thiếu trưởng và dẫn Đội sinh mới về đội.

5. **Các vấn đề cần chú ý:**

- a. Việc nhận Sói lên Đoàn, mỗi Đoàn, Đội có tập tục riêng, chú ý không làm các em sợ, hoặc thử thách quá sức của Sói.
- b. Trong thời gian lên Đoàn và chưa tuyên hứa các Sói có quyền mang y phục Sói con cũng như sử dụng lối chào ngành Ấu và bắt tay trái với các Hướng Đạo Sinh khác.
- c. Thiếu trưởng nên lưu tâm đến các em, và tạo điều kiện cho em

tuyên hứa trong thời gian sớm nhất.

Điều 32 : Lễ tiễn Thiếu lên Kha

1. Chuẩn bị:

- a. Thiếu trưởng gặp Kha trưởng và bàn bạc cụ thể cho nghi lễ này như: Địa điểm, thời gian để tiến hành.
- b. Có thể gửi thư mời Phụ huynh tham dự.
- c. Tùy theo tình hình và tập tục của từng Đội hay Thiếu đoàn mà có chương trình phù hợp.

2. Đội hình:

- a. Kha đoàn tập hợp theo hình chữ U, hướng về Thiếu đoàn.
- b. Thiếu đoàn tập hợp theo đội hình hàng ngang theo cánh phải chữ U của Kha đoàn và cách khoảng 50 m.

3. Đưa tiễn Thiếu:

- a. Thiếu trưởng thông báo với Thiếu đoàn và dặn dò Thiếu sinh những điều cần biết khi chuyển lên sinh hoạt ở Kha đoàn.
- b. Tùy theo tập tục từng đơn vị mà có những hình thức chia tay ngắn gọn, trao đổi quà kỷ niệm v.v...
- c. Nên tránh các hình thức nặng phần ly biệt, bịn rịn...
- d. Sau khi Thiếu sinh sắp lên Kha chia tay với Thiếu đoàn, Thiếu trưởng dẫn Thiếu sinh đến gặp Kha trưởng, Chào, bắt tay và giới thiệu Thiếu sinh của mình: “Tôi xin giới thiệu với anh, em X... đã có thời gian ... năm tham gia sinh hoạt với Thiếu đoàn, Em đã qua đẳng thứ hạng... Cùng các chuyên hiệu như... Đến nay em đã đến tuổi Kha, tôi mong anh sẵn sàng nhận em X... vào Kha đoàn”.
- e. Kha trưởng chào và bắt tay Thiếu trưởng và Thiếu sinh rồi nói: “Kha đoàn luôn mở rộng cửa chào đón những Thiếu sinh ưu tú của phong trào, chúng tôi xin nhận sự phó thác của anh kể từ bây giờ, và hãy tin tưởng vào tất cả anh em trong Kha đoàn, chúng tôi nguyện sẽ cố gắng hướng dẫn dìu dắt nâng đỡ để em X... trở thành thành viên xuất sắc của phong trào Hướng Đạo chúng ta.
- f. Thiếu trưởng ngỏ lời cảm ơn sự ân cần của Kha trưởng và nói lời từ biệt với em Thiếu sinh.

- g. Thiếu sinh chào và cảm ơn anh Thiếu trưởng.
- h. Thiếu trưởng trở về đơn vị và tiếp tục sinh hoạt.

4. Tiếp nhận Thiếu do Kha đoàn tổ chức.

CHƯƠNG VII : TIẾNG REO, CA HÁT

Điều 33 : Tiếng reo

1. Sau các buổi lễ chào cờ, hay có dịp lễ, gặp mặt quan trọng, ta thường làm băng reo Hướng Đạo Việt Nam như sau:
2. Mọi người mũ cầm trên tay Khi Trưởng điều khiển hô :
“*Xuống tấn!*”

Thiếu sinh đáp lại: “*Hự!*”

Trưởng điều khiển: “*Dô – Ta!*”

Thiếu sinh đáp lại: “*A – Đô – Ta!*”

(ba lần tiếp nhau)

Cuối cùng, tất cả đồng thanh: “*A a a!*” đồng thời quăng mũ lên cao.

Điều 34 : Tiếng gọi Hướng Đạo :

Để gọi nhau các Hướng Đạo Sinh dùng sáo miệng (huýt sáo) theo khuôn nhạc sau:



Điều 35 : Các bài ca nghi thức ngành Thiếu

1. Quốc ca.
2. Hội ca.
3. Bài ca tuyên hứa.
4. Bài hát chính thức ngành Thiếu (Thiếu sinh hành khúc)
5. Bài ca tạm biệt (giữ chặt môi dây)
6. Nguồn thật

Luật Hướng đạo

QUỐC CA

TIẾN QUÂN CA

(1944)

Nhạc và lời: VĂN CAO

Tempo di marcia



Đoàn quân Việt Nam đi chung lòng cứu quốc. Bước chân
(Đoàn quân Việt) Nam đi sao vàng phấp phới. Dắt giống



đồn vang trên đường gặp ghềnh xa. Cờ in máu chiến thắng mang hồn
nòi quê hương qua nơi lắm than. Cùng chung sức phấn đấu xây đời



nước. Súng ngoài xa chen khúc quân hành ca. Đường vinh
mới. Đứng đều lên gông xích ta đập tan. Từ bao



quang xây xác quân thù. Thắng gian lao cùng nhau lập chiến
lâu ta nuốt căm hờn. Quyết hy sinh đời ta tươi thắm



khu. Vì nhân dân chiến đấu không ngừng. Tiến mau ra sa trường.
hơn. Vì nhân dân chiến đấu không ngừng. Tiến mau ra sa trường.



Tiến lên! Cùng tiến lên! Nước non Việt
Tiến lên! Cùng tiến lên! Nước non Việt



1. Nam ta vững bền. Đoàn quân Việt... 2. Nam ta...
Nam ta... ...bền.

HỘI CA

HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM

"Bước Đường Đầu" - 1971,
trang 78

Lưu Hữu Phước

Intro

Nâng cao lá cờ Hướng
Đạo nhuộm oai hùng sáng ngời. Ta cùng đi cùng xây đời
mới. Vui tươi hát ca đi trên con đường lạ. Chúng ta
nguyện thẳng tiến xông pha. Anh em ơi! Rèn cánh
tay sẵn sàng. Anh em ơi! Rèn trái tim vững
vàng. Tiếng kêu gọi xin ai chớ quên. Anh em
ơi! Kìa nước non đang chờ. Anh em ơi! Đại nghĩa

luôn tôn thờ. Chúng ta nguyện kiên tâm tiến lên.

Hướng Đạo Việt Nam đước thiêng soi đường.

Hướng Đạo Việt Nam khó khăn coi thường.

Luôn luôn ta bền gan, rèn tâm hồn trong sáng, dâng

cho nước non nhà muôn người. Điểm tô cho xã

hội rạng ngời. Chúng ta một lời.

THIẾU SINH HÀNH KHÚC

BÀI CA CHÍNH THỨC NGÀNH THIẾU

Lưu Hữu Phước

Intro

Nào anh em đàn trẻ nước Nam, Việt Nam.

Chúng ta mau kết đoàn tiến lên đường sáng.

Hồn trong trắng cùng gắng noi gương hiếu trung.

Thiếu sinh Lạc Hồng ta tìm vết anh hùng.

Vai chen vai chúng ta cùng đi đi đi trên đường

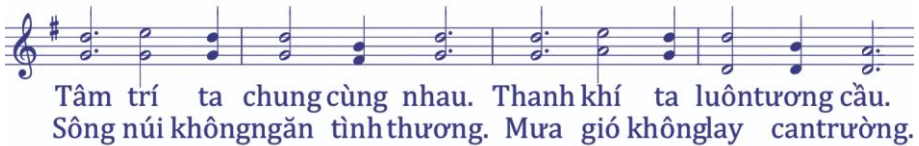
mới, tiếng nước non vang lừng.

Khuyên ta nên đồng tâm đắp xây tương lai. Nên nhớ
rằng bền lòng mới thành công.
Nổi chí lớn đàn anh chúng ta, mau lên cho đáng
mặt con Rồng cháu Tiên.
Vai chen vai chúng ta cùng đi đi đi. Ta cùng
tiến nổi gót theo anh tài.
Lời gia huấn nhớ ghi trong lòng hăng hái, cho giống
nòi vang danh tài trai.

Tham khảo Bài Thiếu sinh hành khúc ở trang
<https://www.youtube.com/watch?v=HxBtPkgZXT4>

GIỮ CHẶT MỖI DÂY

Lời: Dã Mã



NGHI THỰC TRƯỚC KHI ĂN CƠM

Đứng trước cơm canh giờ này, cùng nhau chấp tay.
Bát cơm tuy vui mà đầy, khổ cực đắng cay.
Ăn trái nhớ kẻ trồng cây, uống nước xin nhớ lấy nguồn.
Bát cơm tuy vui mà đầy, tình huynh đệ thấm thay.

BÀI CA TUYÊN HỨA

Theo bài "Chant de la Promesse"
của Hướng Đạo Công Giáo Pháp

Sáng tác: Lm. Jacques Sevin

Tân sinh: Giờ đây tôi lấy danh nghĩa tôi,
Lời Trưởng: Màu khăn hôm nay em đã mang,
hứa trước anh em. Dù sao tôi đây cũng
luôn thắm không phai. Đường ngay thẳng bước đâu
chẳng quên, Giúp ích mọi người. Lời
dễ ai, vững bước trên đường.
hứa yêu nước mến quê hương, không dứt không
phai. Lời hứa ra sức giúp nguy tai.
Vững bước trên đường đời.

NGUỒN THẬT

Lm. J.M. Nguyễn Văn Thích

Anh em chúng ta chung một đường lên.

Chung một đường lên đến nơi Nguồn Thật.

Nguồn Thật là đây sức sống vô biên.

Sống vô biên là sống cùng tạo vật.

LUẬT HƯỚNG ĐẠO



Danh dự trung thành giúp ích tha nhân. Thân hữu lịch



sự kết thân mọi người. Nhân ái vang lời vui tươi gắng



sức. Cần kiệm trong sạch lễ luật Hướng Đạo Sinh. Sắp



sẵn luôn luôn, hiên ngang can trường, rèn luyện bản



thân để rồi ngày mai lên đường khai phá. Giúp



ích tha nhân, hy sinh không sờn vì tha



nhân vì tín ngưỡng và vì non sông.



HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM
BAN ĐIỀU HÀNH

Ngày 02 tháng 10 năm 2015

Số: 0210 /QĐ BÐH 2015

QUYẾT ĐỊNH

THỰC HIỆN QUY CHẾ VÀ NGHI THỨC NGÀNH THIẾU 2014

- Căn cứ Quy chế Hướng Đạo Việt Nam được thông qua Hội Nghị Huynh Trưởng năm 2012.
- Căn cứ vào Quyết Định của Hội Nghị Huynh Trưởng năm 2014 ngày 23/02/2014
- Căn cứ vào đề nghị của Toán Sinh hoạt Ngành Thiếu và Hội Nghị HT Ngành Thiếu.
- Căn cứ trách nhiệm của Ban Điều Hành Hướng Đạo Việt Nam.
- Căn cứ vào tình hình thực tế phát triển của Phong trào.

Trưởng Ban Điều Hành Hướng Đạo Việt Nam quyết định:

Điều 1: Thực hiện Quy Chế và Nghi thức Ngành Thiếu đã được trình bày và thông qua tại Hội Nghị Huynh Trưởng năm 2014, Hội Nghị Huynh Trưởng Ngành Thiếu và áp dụng thử nghiệm từ ngày 23/02/2014.

Điều 2: Nội dung Quy chế và Nghi thức Ngành Thiếu 2014 đính kèm Quyết Định này.

Điều 3: Toán Sinh Hoạt Ngành Thiếu có trách nhiệm Quảng bá, Hướng dẫn các Đơn Vị thực hiện Quy Chế và Nghi Thức Ngành Thiếu 2014.

Điều 4: Quyết định này có giá trị từ ngày ký. Ban Điều hành HĐVN, Khối Quản Trị, khối Sinh hoạt và khối Huấn luyện, Các đơn vị có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Ban Điều hành HĐVN
Trưởng Ban

Nơi nhận:

- Toán sinh hoạt Ngành Thiếu
- Trưởng Khối Sinh hoạt
- Trưởng Khối Huấn luyện
- Trưởng Khối Quản trị
- Các đơn vị - để thực hiện
- Lưu hồ sơ



Trần Minh Thiện

TOÁN SINH HOẠT NGÀNH THIẾU BIÊN SOẠN
(Bản phát hành lần 3, có chỉnh sửa và bổ sung
Bản này thay thế cho các bản đã phát hành
trước đây)

NỘI DUNG CHỈNH SỬA TRONG ĐỢT PHÁT HÀNH LẦN 3

1. Luật Hướng Đạo – trang 4:

7.) *Hướng đạo sinh vâng lời cha mẹ và huynh trưởng, mà không biện bác.*

2. Túi quần nam – trang 30: Nam: Quần ngắn trên đầu gối 5 cm, màu xanh đen, có hai túi xéo 2 bên và 2 túi sau có nắp, dùng với thắt lưng da màu nâu hay đen.

3. Nghi thức chào cờ - trang 56 :

tất cả làm thủ hiệu và thầm đọc theo (Trưởng trực nhắc nhở cả Đoàn làm thủ hiệu)

4. Lễ tuyên hứa – trang 59 :

Trưởng trực hô: “*Hướng Đạo Sinh... Sắp...!*”

Cả Đoàn đáp: “*Sẵn!*”, Trưởng trực: “*Thủ hiệu!*”

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
<i>QUY CHẾ NGÀNH THIẾU</i>	
CHƯƠNG I:	
NGUYÊN TẮC CHUNG	02
CHƯƠNG II:	
LỜI HỨA – LUẬT – CHÂM NGÔN HƯỚNG ĐẠO	03
CHƯƠNG III: TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH	
MỤC I : THIẾU ĐOÀN	05
MỤC II; NGÀNH THIẾU ĐẠO	09
MỤC III: NGÀNH THIẾU HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM	11
CHƯƠNG IV:	
THÀNH LẬP VÀ CÔNG NHẬN THIẾU ĐOÀN	12
CHƯƠNG V:THIẾU SINH	
MỤC I: QUY ĐỊNH CHUNG	14
MỤC II: TIẾN TRÌNH THIẾU SINH	16
MỤC III: NGHI THỨC VÀ CÔNG NHẬN	18
MỤC VI: HUYNH TRƯỞNG	22
CHƯƠNG VII: SINH HOẠT THIẾU ĐOÀN	25
CHƯƠNG VIII: ĐỒNG PHỤC	27
<i>NGHI THỨC NGÀNH THIẾU</i>	
CHƯƠNG I: Y PHỤC	29
CHƯƠNG II: HUY HIỆU	33
CHƯƠNG III: QUỐC KỶ VÀ ĐOÀN KỶ	41
CHƯƠNG IV: CÁC LỜI ĐI, ĐÚNG VÀ CHÀO	45
CHƯƠNG V: TẬP HỢP VÀ HIỆU LỆNH	48
CHƯƠNG VI: NGHI LỄ NGÀNH THIẾU	53
CHƯƠNG VII: TIẾNG REO, CA HÁT	64
QUYẾT ĐỊNH THỰC HIỆN NGHI THỨC NGÀNH THIẾU	74
NỘI DUNG HIỆU CHỈNH	75
MỤC LỤC	76